

# Cô Nhi nhỏ bé

## Đức Ban

### Chương 1

Ông nội tôi có hai vợ. Bà đầu người làng Đông, bên kia sông Nghèn, con gái út cụ Lý Nhu. Lý là gọi tắt cái chức tước chính quyền phong kiến bán cho ông mười học lúa và 50 quan tiền kẽm. Họ của cụ là Hoàng. Nên bà nội tôi mới mang tên Hoàng Thị Mỹ Anh, một cái tên đẹp nhưng không thuận miệng dân làng. Người làng tôi, tên tuổi cứ là nôm na theo những cái mắt thấy tai nghe quanh bao đời: Mít, Bưởi, Chanh, Cam, Cò, Vạc, Vện, Nghê, Thóc, Lúa... vừa dễ gọi vừa gần gũi. Tên đẹp làm gì khi vào bốn dài hai ngắn mà chưa biết cái phố huyện nó cao thấp, béo, gầy ra làm sao, khi cái mặt mũi chân tay đến ngủ còn lấm lem bùn đất và sặc mùi cứt bò, cứt lợn! Người ta nói vậy. Bà có nghe không, không biết, chỉ thấy bà cứ vui vẻ, sạch sẽ, xởi lởi với mọi người. Người có học ai chẳng khôn, mà bà tôi biết cả chữ Hán, chữ Quốc ngữ thì hẳn là biết cách cư xử rồi. Mấy năm ăn ở với ông tôi bụng bà vẫn cứ đườn đưỡn. Thời ấy, đàn bà không có con ngang bằng mẹ Râu đồ độc ác trong truyện cổ. Ông tôi buồn. Đã hai đời độc đinh rồi, chẳng lẽ đến đời ông là xong, là chấm hết dòng họ Trần. Bà Anh đẹp vậy, dịu dàng vậy mà ông tôi cũng không vui lên được, cứ âm thầm, lặng lẽ và động một tý là cáu kỉnh. Thế nên bà Anh bỏ về với cha, lấy lý bảo để chữa bệnh vô sinh. Bấy giờ là đầu năm 1920. Cuối năm ấy ông tôi bỏ làng ra làm việc ở đồn điền của một người Pháp tên Xi dê chuyên trồng phi lao ven biển Nghi Xuân. Một thời gian sau, bao nhiêu năm không biết nữa, ông tôi về làng với một người đàn bà khác. Bà Năm. Bà Năm cùng làm phu trồng phi lao với ông. Bà mang thai cha tôi thì ông tôi lại bỏ đi, không phải đi làm thuê cho Xi dê mà gia nhập nhóm Việt Nam độc lập ở Hương Khê. Đến năm 1928, ông vào Đảng Tân Việt. Được mấy tháng thì bị khai trừ vì người ta tìm ra mối quan hệ giữa ông và cụ Lý Nhu đang làm việc cho chính quyền thực dân phong kiến. Cái quan hệ bố vợ - con rể nó gần gũi lắm, thông hiểu nhau lắm. Người ta nghi ngờ ông đã ăn bả thực dân thời làm ở đồn điền trồng phi lao, việc vào Tân Việt là ngoắt ngoéo lắm. Ông trở về làng, tóc bỗng bạc trắng, tính tình khác hẳn. Ông vừa vỡ nhẽ ra cái gì đó, rồi đầu óc cứ bần ngẫm về cái đó, trở nên âm thầm như một gốc cây. Cái sự âm thầm của ông lây sang cả bà Năm, cả nhà cửa vườn tược, cả chó, mèo trong nhà.

Cha tôi vào tuổi mười sáu. Bấy giờ Nhật - Pháp đánh nhau, phong trào Việt minh rầm rộ khắp nơi. ở làng tôi, thỉnh thoảng xuất hiện những người lạ mặt. Người ta đồn Pháp và Nhật sắp về nước, chỉ còn Việt minh người của ta.

Bà Năm lại ở cũ. Trong nhà ngoài ngõ thơm lừng khói vô bưởi khô. Lăn vượt cạn ấy, bà suýt chết. Đàn bà bốn mươi tuổi sinh nở cũng như lúa chết trở bông, nó khó khăn lắm vì không còn màu mỡ nữa. Thế nên cô Nhi sinh ra nhỏ tí, khóc ngằn ngặt suốt ngày đêm.

Một hôm, cụ Lý Nhu đến nhà tôi. Cụ Nhu vẫn giắt cái túi đựng triện trong cặp quần nhưng đã biết cái sự mong manh của nó lắm. Cụ lựa lời mãi mới nói với cha tôi: "Cái duyên số con gái tôi với anh nó ngắn ngủi. Không là vì anh, không là vì con nhưng tôi vẫn thấy ra có lỗi với anh vì giọt máu của tôi không biết sinh ra giọt máu". Ông tôi nói: "Cụ đừng nói thế. Sao lại là lỗi ở cụ. Nói thế thì con không yên dạ nổi đâu". Cụ Nhu nói: "Con đã nói thì cho qua chuyện cũ vậy. Đời một giây một chuyện mới, giữ chuyện cũ lại thêm nặng nề đời". Rồi cả hai trở nên vui vẻ, thoải mái hẳn. Cuối cùng thì cụ Lý cũng thả ra cái ý định của mình, thả ra một nửa thôi, cụ nói: "Tôi có con cháu họ là sinh viên trường thuốc, bỏ học về nhà vì tình hình chính trị ở Huế không yên, cháu nó xinh người đẹp nét. Muốn nó thành con dâu ông..." Ông tôi, như đã biết trước người con gái xinh người đẹp nét kia, cũng có thể hình bóng bà Anh còn hiển hiện trong lòng ông, mới nói là rất mừng. Cái nửa còn lại của ý định cụ Lý Nhu, ông tôi, cha tôi không nghĩ tới là việc hôn nhân ấy mà thành, cụ Nhu sẽ có con rể là Việt minh. Cha tôi, đội trưởng tự vệ là cái bóng trùm che lên chữ lý trưởng trong lý lịch cụ. Thế rồi đám cưới cha tôi với mẹ tôi được tổ chức, vẫn trâu cau, mâm cỗ, người già vắn áo dài, khăn đóng nhưng thanh niên trong làng lại hát "cùng nhau đi hùng binh". Đám cưới được vài tuần trăng

thì Cách mạng tháng Tám bùng nổ. Rồi tôi ra đời. Cha và mẹ tôi bận nhiều việc, những việc có tên và không tên của làng, xã bắt đầu bước vào cửa chế độ mới. Cô Nhi lên sáu tuổi oặt oẹo hông bồng bế tôi.

Là kể qua về đời ông, đời cha để bắt vào câu chuyện cho nó có nguyên, có cớ...

\* \*

Từ thuở nào làng tôi đã mang tên Thượng Cồn, cái tên nghe qua đã thấy nhói cộm trong đầu. Người có chữ bảo, đây là kiểu ghép chữ vớ vẩn như trẻ con chăn trâu sắp gốc rạ làm nhà. Thượng đã là cao rồi còn còn nữa thì hết chỗ bàn. Mà có ai bàn. Bao nhiêu cái tên gọi trong làng, trong xã có từ thuở nào cứ thế mà gọi, như khoai luộc chín trong sáo cứ thế mà ăn. Sinh ra có bàn tay, bàn tay có năm ngón, nào ai đã hỏi sao lại gọi là tay, là ngón. Cha tôi nói, cái tên Thượng Cồn cô đặc mơ ước của dân làng. Chả là làng tôi năm ít nhất cũng hai lần ngập lũ. Dân làng da dẻ cứ bòn bợt ra. Sau lũ cả làng nhuộm bùn. Rồi đói xơ xác. Rồi chết. Chết sau lũ vẫn còn sướng hơn chết trong lũ. Chết trong lũ không có đất mà chôn. Để lâu không được vì hôi thối, vì người sống không chịu nổi nỗi đau khi ngồi cạnh người chết. Đã có chuyện buộc đá vào quan tài cho chìm xuống huyệt. Lại có chuyện, ngày chôn cất, đêm lù lù trôi về đầu ngõ, trôi vào trong sân nguyên cả cái quan tài. "Cái thể đất thấp phải chịu khổ vậy, khổ lâu quá. Nên đổi tên làng. Chẳng tích sự gì.

Một hôm, từ câu chuyện đất đai, làng mạc, cha tôi nói:

- Sau cái đận bị gạt khỏi đảng Tân Việt, ông nội các con làm mỗi việc đào đất nâng cao nền nhà, nâng cao vườn. Cái ao trước ngõ ấy là do ông nội đào. Ông đào một mình. Đến đời cha, cha lên núi lấy đá về xây cổng, bó nền.

Mãi sau này, dân làng tôi còn kể chuyện cha tôi gánh đá trên núi Sạc Sơn về nâng cao nhà như kể chuyện cổ tích. Cũng mở đầu: Ngày xưa có một ông... Tình tiết chuyện thì ít nhưng không thiếu thứ hư hư, thực thực, từ ánh trăng, con đường lờ mờ, lửa ma trời lập lòe, tiếng đồn gánh kéo kệt như ma đưa võng, tiếng chó sủa, tiếng gà gáy ngửa rằm... cái bóng cha tôi lù lù, ẩn hiện. Kết chuyện hết ngụ ngôn: Nhờ siêng năng cần cù nên từ ấy, lũ lụt không bén mảng tới nhà tôi, chỉ đến thăm nhà thiên hạ.

Cha tôi thì bảo:

- Hồi ấy cha buồn quá, buồn trong ngực và buồn cả tay chân, bèn kiếm cái việc gánh đá. Xem ra cha đã làm ông không lỗ như trong sách cổ.

Phải nói cha tôi là người hay đọc sách. Những quyển sách quần mếp, giấy vàng, chữ mờ có từ thời cụ kỵ, ông bà nhà tôi. Nhưng tuyệt nhiên ông không đưa nguyên lời trong sách dạy chúng tôi. Ông cứ nôm na, dễ hiểu. Chuyện cao siêu đâu trong trời đất, sâu mờ của xã hội đất nước, đảng phái, cái lạ lùng của công việc xã... ông đều tìm được cái tay sờ mắt thấy được để ví von. Tỷ như hợp tác xã nông nghiệp cha bảo giống cái giò, dân làng là những con cua đồng... Lần tôi hỏi xã là gì, huyện là gì, thì ông cả cười mà rằng: xã, huyện, tỉnh là cái nhà, dân ăn, ngủ... trong ấy. Nhà che chắn cho họ. Tôi há hốc mồm mà nghe, còn cô Nhi thì cứ tùm tùm cười. Cô cách cha tôi gần hai chục tuổi, nên chỉ hơn tôi năm tuổi. Trước, cô ở với bà Cự Thân. Chồng bà Cự là em ruột ông nội tôi. Bà Cự không có con, ông Cự thì mê tổ tôm, suốt ngày đêm vắng nhà, bà mới xin ông tôi được nuôi cô Nhi. Ông Cự mất, cô Nhi về ở với bố mẹ tôi. Mẹ tôi mất, cô trở thành người số một chăm lo, thu vén gia đình. Bố tôi ngày mỗi lười. Là tôi nghĩ bụng thế, cái ý nghĩ nảy ra từ tình cảm gắn bó với cô Nhi. Chả là cô Nhi chăm chút cho tôi, nói sau khi vả vào miệng mình, còn hơn cả mẹ tôi chăm tôi. Sáu tuổi, tôi cao bằng cô. Tay chân săn chắc hơn tay chân cô, vậy mà cô dội nước giếng đất trong vắt, mát lạnh ngọt lịm và có mùi thơm nữa, tắm cho tôi, kỳ cọ từ kẽ ngón chân lên bẹn, lên vành tai khiến da thịt tôi rần rần, có đến ngàn đời sau chưa chắc đã quên nổi.

Ngày ba tháng tám, làng tôi như động mồ, động mã, cứ nghe tiếng chửi đảng đông, rồi tiếng quát tháo đảng tây, lại ồn ào phía nam, lao xao phía Bắc, ngơ ngẩn nghĩ, người làng tôi chỉ còn mỗi miệng, những cái miệng đủ hình đủ cỡ phát ra đủ loại từ ngữ từ thơm tho đến thối khản. Sự đầm ấm, êm đềm như nhà tôi không nhiều. Cũng chẳng phải nhà tôi không bị cái khó bó cái khôn nên tính xấu trong con người ngủ quên, mà bởi chúng tôi thật thương nhau. Nhiều người sau những trận cãi cọ, chửi bới nhau, mặt mũi phờ phạc thốt lên rằng: "giá sống tử tế được như nhà ông An!" (An là tên cha tôi).

Một sáng, tôi vừa ngủ dậy đang đứng đái ở góc sân, thích thú nghe tiếng nước trong người mình chảy riu riu trên lá cà, thì con chó mực sủa lên nhanh nhách, tôi ngoảnh lại thấy ba người xồng xộc

đi vào nhà. Nét mặt hằm hằm, mặt đỏ phừng của họ khiến cái tiếng riu riu thích thú kia tắt ngấm. Tôi nhận ra anh Kinh, anh Phôi từng đến nhà tôi đánh cờ tướng và uống rượu suông. Còn người thứ ba thì lạ hoắc. Người lạ hoắc đọc điều gì đó nơi tờ giấy căng giữa hai bàn tay. Rồi cha tôi và cô Nhi ra khỏi nhà. Cha tôi và cô Nhi không nói gì nhưng tôi đọc thấy nỗi kinh hoàng trong mắt họ. Cuối cùng, cô Nhi nắm tay kéo tôi theo, tôi không dám mở miệng, dù trong đầu tôi căng như những câu hỏi. Người ta dẫn chúng tôi đến nhà ông Tứ Say. Anh Kinh gừ gừ:

- Vào đi! Ăn sung mặc sướng nhiều rồi, cao ráo lắm rồi, giữ ở nhà nông dân cho thâm thía cái khổ cực, hí.

Cánh cửa đóng lại sau lưng chúng tôi. Tôi cảm thấy như bị rơi, hết cảm giác những lần đứng trên cầu tre nhảy xuống sông tắm. Khác là tôi không chạm vào nước, nước không chum lên tôi. Mặt đất thì nhóp nhép. Khoảng không thì lờ mờ sắc mùi ẩm mốc lẫn mùi cứt chuột cay cay. Không ai nói gì. Bàn tay cô Nhi xoa xoa bờ vai tôi như thay cho lời muốn nói.

Trưa ấy có ai đó vút qua cái cửa vào cho chúng tôi một chiếc chiếu, một cái nồi nhôm méo không nắp đáy và một nắm khoai khô gói trong mảnh ni lông rách. Cái nồi, gói khoai nằm lẫn lóc giữa nền nhà. Còn bụng dạ nào mà nghĩ đến cái ăn. Biết là bị đuổi ra khỏi nhà, nhưng mà vì sao? Cũng như không biết bỏ tôi đang nghĩ gì, cô Nhi đang nghĩ gì. Họ ở trước mắt tôi đấy, thật đấy mà như bóng ảnh, gần gang tấc mà cứ như tí mù đầu đầu. Một bữa người, tôi ngã xuống chiếc chiếu. Trong giấc ngủ, tôi mơ nhưng không thể kể được là mơ thấy cái gì, nó lộn xộn, nó mất đuôi, cụt đầu. Lúc tôi tỉnh dậy, bốn phía chung quanh đen như mực. Tiếng cha tôi phát ra từ một chỗ nào đó trong bóng đen nên nó nặng trĩu và cũng khó nghe ra rõ ràng, hoặc nghe mà không hiểu được nghĩa. Cha tôi bảo, gia đình tôi bị quy địa chủ. Nhưng địa chủ là cái gì, mà đột ngột từ nhà tôi sang nhà ông Tứ Say chỉ khoảng giáp miếng bã trầu.

Cha tôi nói:

- Em về bên nhà bà Cựu đi Nhi ạ. ở với anh, em bị liên lụy.

- Không - Cô Nhi đáp.

- Chịu cái khổ làm gì khi còn lối thoát - Cha tôi tìm cách thuyết phục.

Cô Nhi lại nói, giọng lẫn trong tiếng khóc:

- Cho em ở lại. Còn cháu Thái, nó thương em, em thương nó.

- Thì tùy em - Cuối cùng cha tôi nói. Rồi thêm - Chẳng sao đâu. Mấy đời nhà ta sống phúc đức, sẽ gặp nhân nghĩa thôi.

\* \*

Cha tôi ít đi khỏi nhà, thường ngồi ngó mông ra vườn chỗ lơ thơ mấy bông hoa giống riêng như những ngón tay út chĩa lên trời. Ông ngồi, cái dáng bất động như đã chết, như chung quanh ông đã chết. Tôi nhìn cha và cảm thấy nỗi đau ông đang chịu như tảng đá mắt thường không thấy được, đang đè nặng lên người ông. Ờ thì là nỗi đau. Nhưng còn cô Nhi, còn tôi? Còn cái ăn cho chúng tôi? Tôi muốn hét lên với cha điều đó. Nhưng lời nói của tôi ì ọp trong biển nước mắt đầu đầy không thoát ra được. Ngày hai lần cô Nhi ra đồng, lần nào về cũng có cái ăn, khi thì vài củ khoai, khi thì gói gạo. Vậy mà ngày qua ngày, chúng tôi như từng sống thế lâu lắm rồi, từ thời nào nào rồi.

Đêm ấy tôi đang ngủ chợt tỉnh vì tiếng âm ỉ. Mở mắt là thấy lửa đuốc trôi lơ lửng vào sân. Rồi thấy cửa mở. Người ta nói gì đó, tôi nghe mà không hiểu. Nỗi sợ hãi làm cho đầu tôi mù mịt, ngơ ngẩn. Tôi bấu vạt áo cô Nhi, chạy theo cô, hai cẳng chân như không phải bước trên mặt đất mà là trôi trên tiếng trống, tiếng mõ, tiếng hò hét, ánh lửa đuốc chập chờn. Lờ mờ trong trí nhớ của tôi con đường đất tôi đang chạy, hai bên nó mơn mơn cỏ xanh, cào cào đạp cánh tanh tách trong đám cỏ xanh ấy và cánh chúng cũng nhuộm màu xanh. Còn trong quầng sáng vàng của ánh đuốc, lúc này lộ nhỏ những đầu người đang lẩn đi, lẩn lại húc vào nhau kia có một cây giới quả vàng mọng, xúm xít chim chào mào. Những mảng nhớ kia bỗng chốc tan biến không để lại chút dấu vết khi tôi thấy cha tôi treo lưng lẳng dưới cây giới, ngực và bụng phanh trần, trắng lóa lên. Người xúm đen, xúm đỏ, tay khua khoáng một cách khó hiểu. Tôi nhận ra, như từ trí nhớ, những người láng giềng. Ông Tứ Say, miệng móm mém, hai cái răng cửa cứ lập bập mỗi khi trông thấy rượu. Bà Đăng môi ăn trầu đỏ màu tiết đông, cái mũi hếch, lỗ mũi lúc rộng lúc hẹp như được làm bằng hai ống cao su nối với một quả bóng nhựa trong lồng ngực lép kệp. Anh Văng kẻ nệ cái sắc cốt dựng giấy loại và một tấm ván xoan dày hai phân, mặt ván chỉ chít chữ ký loằng ngoằng, nhiều dạng kiêu vì anh tập hàng năm ký tên mình để được một chữ ưng ý. Anh Phú, bạn thân cô Nhi, từng ri rích dưới gốc chuối sau nhà tôi,

một thanh niên đẹp trai, da trắng như bột, trát phấn.

Cô Nhi sững lại. Tôi thấy khuôn mặt cô méo xệch, nghe tiếng tim cô đập trong đầu mình thành thịch. Tiếng cô cũng như phát ra từ đâu đó trong đầu tôi: "Quốc dân Đảng, con rể Lý trưởng..." Tôi giật mình, sau gáy tóc rân rân dựng lên. Rồi như có ma ám, tôi nghe thấy và tưởng tượng ra cha tôi dắt súng sau vạt áo lườn lách trong rừng cây phía sau trụ sở ủy ban xã... Cô Nhi kéo giật tay tôi:

- Về - Cô nói. Lần đầu tiên cô gắt gỏng, cụt ngắn và không cả nhìn vào mặt tôi. Được một khoảng, thêm

- Chỉ còn o cháu ta, Thái à.

## Chương 2

Một ngày kia, nắng hoe vàng, tôi gặp anh Phú ngoài gốc đa làng. Cái áo vét ka ki sẫm bạc nhợt nhạt mở một hình tam giác xanh của cái áo sơ mi nơi ngực, cái quần cũng vải ka ki nhưng là màu da lươn, đôi dép nhựa trắng không một tý bụi dính. Làng tôi vẫn thế, vẫn như lần đầu tôi nhìn, lâu rồi, những lối ngõ thẳng, lối ngõ cong. Thấy một chút sân, một mảng tường, một mảng mái tranh hoặc ngói, sau những bụi tre. Đi trên đường làng cứ tưởng đang ở trong rừng, không gan thì nổi cả da gà, da vịt. Tôi biết anh Phú đến gặp cô Nhi. Tôi có thích anh không, cũng không rõ nữa, tôi đi cùng anh vì cần về nhà. Còn vì lời hứa bằng thứ giọng trơn chuội của anh cứ chảy vào lòng tham của tôi. Anh bảo, sẽ đưa tôi lên phố huyện ăn kem nhà hàng Lộc Na người Tàu, có đến năm cửa hàng kem rải dọc miền Trung. Anh sẽ cho tôi mượn xe đạp tập đi, đi xe đạp như chim bay, chỉ thấy gió reo bên tai.

- Sao anh không đi xe đạp? - Tôi hỏi.

- Anh chưa mua - Anh đáp gọn.

- Ra thế. Thì cưới trâu thay xe...

- Nào, thẳng con... Anh sắp mua. Một cái xe Pavorit của Tiệp Khắc, thứ tốt nhất trong làng xe ngang bằng giá 10 tạ lúa.

Tôi nhếch mép cười, xong nhận ra không nên thế.

- Nhà anh giàu vậy, sao không bị địa chủ? - Tôi nói, xong lại thấy không nên nói.

Anh Phú tái mặt, cái mặt anh ta không những tái, còn bập bênh da thịt lên nữa. Bỗng anh cất tiếng cười ha hả. Cái sự thay đổi sắc mặt, chuyển hướng đối phó, anh từng nổi tiếng. Không thể sao người ta cho anh làm bí thư xã đoàn. Anh nói:

- Giàu có bằng sức lao động như nhà anh, khác với giàu có bằng bóc lột, bằng quan hệ với tư sản, phong kiến. Là anh nói cái chung, không có ý gì đâu. Gia đình em giờ là trung nông. Gia đình anh cũng trung nông. Như nhau nhé.

Vừa lúc vào đến nhà. Vừa lúc tôi nghĩ ra một câu chửi xóc định ném vào mặt anh ta. Vừa lúc cô Nhi ôm chầm lấy tôi. Vừa lúc tôi nhìn thấy cha tôi và bà Đăng, mẹ anh Phú xếp bằng trên phản gỗ. Tôi ghé đít ngồi xuống cạnh cha tôi. Tôi chán cái khoanh tròn trên đầu và đôi môi màu tiết đông của bà Đăng mới ngoảnh về phía cô Nhi. Cô Nhi ngồi trên chõng tre, ống quần tuột lên cao để lộ hai cổ chân tròn lẳn trắng mịn. Đàn bà, con gái làng chẳng ai có cái màu da ấy, chẳng ai có khuôn mặt dịu dàng như cô tôi. Còn cái dáng người thon thả, mềm mại cứ làm tôi nghĩ tới cái lưng mèo. Thì tôi mừng vì cô đẹp. Nhưng cô càng đẹp thì cô càng mau xa tôi. Nên buồn. Tôi thở dài. Cha tôi hích khuỷu tay vào vai tôi ý bảo tôi ra chỗ khác. Người lớn có chuyện người lớn, trẻ con có chuyện trẻ con, muôn đời người ta dạy thế. Tôi mười ba tuổi, vẫn trẻ con, mấy năm nữa thì là người lớn? Tôi luồn qua cửa, ra thềm ngồi. Nắng không vàng hoe nữa mà vàng óng, cũng có thể vì đồng rom vàng giữa sân.

- Kính bác - Bà Đăng chơi chới trong nhà - Ông tơ bà nguyệt đã xe duyên cho thằng Phú và cô Nhi. Có chút lễ mọn sang xin bác cái ngày lành tháng tốt để cô Nhi nhập tục nhà em. Chẳng giấu gì bác, nhà em neo người. Thằng Phú thì giữ chức lãnh đạo xã, việc xã một nửa, việc huyện, việc tỉnh một nửa, cứ là sôi nổi cơm mới. Phận em đứt duyên ở tuổi bốn mươi, không tái giá, phận bác đứt gánh tuổi hơn em, không tục huyền. Ấy là môn đăng hộ đối...

Cha tôi ngắt lời bà Đăng một cách vội vã:

- Tôi... tôi biết rồi. Nhưng tôi nói với bà là em Nhi không gánh vác nổi gia đình bà đâu. Neo đơn, neo kép thế nào là chuyện của bà.

- Thì là tôi...

- Tôi nói thẳng cái ruột ngựa rằng, thằng Phú cô Nhi ưng nhau là được. Ngày cưới bà chọn. Lễ cưới đã có xã, có đoàn Thanh niên lo theo nếp sống mới.

- Vậy ngày này tháng tới ông nhỉ? Tôi đã đi gặp bà Liễu trên phố huyện bóc quẻ, lấy ngày. Bà Liễu hai đời làm nghề bói toán, giỏi như thánh. Bảo sao ra vậy. Uy tín đến mức, hôm tôi đến gặp cả vợ chồng chí bí thư Huyện ủy cơ đấy.

Tiếng anh Phú:

- Mẹ nói năng lung tung mất thôi.

- ờ thì tao im. Tao không động tới ông bí thư của mày.

Tiếp là một chuỗi cười lạnh lạnh, lòng thông.

\* \*

Đám cưới của cô Nhi không thành.

Hôm ấy mưa lui phui, gió như đuôi rắn lạnh lẽo quần lấy người. Cô Nhi dắt tôi cắt ngang đồng sang nhà anh Phú. Đồng làng rộng. Làm ăn Hợp tác xã nên trời mới nhỏ hạt mưa mà đồng đã không một bóng người. Chỉ mỗi cô Nhi và tôi. Cô bảo tôi đi cùng, giờ mới vỡ nhẽ ra là có lý. Một mình cô cái lẻ loi sẽ gấp hai lần. Một tay cô bỏ trong túi áo. Tôi biết trong ấy có mảnh giấy anh Phú gửi cho cô. Cô Nhi cho tôi biết: Huyện có ý đưa anh Phú lên làm phó chủ tịch xã mà phó chủ tịch không thể làm con rể một gia đình địa chủ thông gia với cụ Lý Nhu. Thì sự đã rõ, cô gặp anh Phú làm gì nữa. Chao ôi, cái tình yêu nó làm đầu óc cô tôi mờ mịt như làn mưa trên đồng không mông quạnh rồi. Mà sao tôi không can ngăn cô; thậm chí còn tỏ ra nhanh nhẩu đi cùng. Đáng lẽ... đáng lẽ... những ý nghĩ rành rọt trách nhiệm vượt đuôi ấy phần vào làm tôi nguôi ngoai. Tôi hăng hái đi thẳng vào sân nhà anh Phú. Trong nhà anh người đông, nghe nhiều tiếng nói, như đang họp hành. Một con chó vàng nhỏ bằng bắp chân gâu gâu đón tôi. Rồi anh Phú hiện ra nơi cửa. Cái máu phi trâu đánh trận giả chảy rần rật trong người, tôi nói với cái bản mặt dưng dưng cách tôi một màn mưa:

- Cô Nhi cần gặp anh... ngoài ngõ ấy.

Anh Phú quay nhìn vào nhà. Rồi vội vàng đẩy vào vai tôi. Anh đi ra ngõ, lại quay nhìn vào nhà. Té ra anh gặp cô Nhi cũng phải lén lút, phải giấu diếm. Cô tôi sợ lây nhiễm bệnh tật ở anh chứ anh thì chỉ được cái thơm thảo của cô thôi. Tôi nghĩ, đứng nép vào góc chuối, cách chỗ cô Nhi và anh Phú một đoạn nghe rõ từng lời của họ.

Cô Nhi:

- Em đọc thư, không biết vì sao lại thế. Nên mới đội mưa sang đây, hỏi cho ra mồn ra khoai.

Anh Phú:

- Có nhiều chuyện liên quan đến công việc của anh mà phải dừng đám cưới lại. Quyền lợi chính trị của anh, cũng là của em.

- Anh viết rõ là hủy bỏ đám cưới cơ mà.

- Đó là mẹo để có ai đọc trộm thư cũng tin là anh bỏ em thật.

- Là không còn liên quan gì đến gia đình địa chủ chứ gì?

- Chỉ giả vờ thôi mà.

- Giả vờ? Tôi là thứ rom, rạ, là con cua, con tép để anh đưa ra giả vờ à? Rồi thiên hạ bảo, tôi bị anh bỏ, bị anh đổ rượu đặt trâu vào mặt...

- Nhưng... nếu anh không làm thế thì cái chuyện đề bạt...

- Anh về với cái đề, cái bạt của anh - Cô Nhi nói xong thì bỏ đi.

Anh Phú nhìn trước ngó sau rồi chạy vào nhà. Tôi ngứa mắt, há miệng uống nước mưa. Cô Nhi quặt tay kéo tôi ra khỏi vườn chuối, ra khỏi cái tiếng lộp độp trên lá chuối, khỏi tiếng ễnh ương ì... oạp. Rẽ xuống đường chạy giữa đồng, cô buông tay tôi. Tà áo xòe rộng, mái tóc ướt nước nhưng vẫn bay xõa ra, cô giống một con chim lớn muốn cất cánh bay mà không bay nổi.

Đêm hôm ấy cha tôi và cô Nhi rì rầm nói chuyện với nhau lâu lắm. Mờ sáng, tôi dậy đã thấy trên bàn một rá gạo nếp trắng tinh, một buồng cau quả xum xuê, một chai rượu trắng. Bà Cự đã ngồi bên bàn từ bao giờ.

- Rửa mặt mũi rồi đi với bà và cô - Bà Cự nhả miếng bã trầu ra lòng bàn tay, nói.

Tôi xách chai rượu, cô Nhi đội rá nếp, bà Cự đội buồng cau theo đường cái quan sang làng Đông. Cha tôi bỏ xuống sông Nghèn thả vó đánh cá chép. Như là ông không muốn thấy chúng tôi đi. Dân làng soi mói nhìn, xì xào bàn tán, giống cái nhìn, cái lao xao hôm cô Lê ở phố huyện thất tình tìm về bến sông làng tôi tự tử.

Bà Đẳng là thần nanh mỗ đồ thì bà Cự là người đồ mỗ thần nanh. Lúc đầu còn hết thừa cùng gửi, sau họ vớt tuột mọi thứ kín trên người vào mặt nhau. Rồi họ mỗ, xẻ cái xấu của cô Nhi, của anh Phú, những cái xấu họ thích sao nghĩ vậy. Bà Đẳng bảo cô Nhi là gái đồ đồn, chuyện vợ chồng mà coi như trò bịt mắt bắt dê, không chữa hoang thì rồi cũng cô quạnh. Bà Cự đọc địa hơn, bảo anh Phú là loại người đào mả tổ tiên lấy xương cốt đổi chác chức quan, là thứ lươn chạch rúc bùn, rúc cút...

Cô Nhi phải kéo bà Cự ra về. Dường như hai người đàn bà, bà Cự và cô Nhi ấy, hả lòng hả dạ

lắm, mặt họ đỏ bừng và có cái gì đó tỏa ra từ sắc thái đỏ bừng ấy làm tôi thấy vui vui.

2

- Những gì xảy ra sau đó? - Anh Hải, đại đội trưởng, người từng nhận làm dưỡng tôi, cho dù anh chưa một lần gặp cô Nhi như không chịu được sự im lặng của tôi, cất tiếng hỏi.

Tôi và anh ngồi trong cái hang đá, vòm hang màu xám tỏa những làn hơi lạnh mờ mịt. Bên ngoài cửa hang thì nắng chói chang, khói những đám cháy rừng bay vùn vờ, cái thứ vùn vờ không gọi nhân dân mà gọi buồn lo. Tôi và anh sống với nhau ở biên giới này đã hai năm. Anh cởi mở, chân thật đủ cho tôi tin, kể hết mọi chuyện mà không chút băn khoăn giữ ý, giữ tứ gì. Thì chẳng đã xảy ra chuyện những người giấu tiểu sử của mình sợ người khác biết sẽ ảnh hưởng tới thành tích đó sao. Có lần anh nói với tôi: "Mẹ nó, giấu như mèo giấu cứt. Mèo giấu cứt, người ta không thấy cứt nhưng mà nghe mùi thối hoăng". Ấy là anh nói anh Ngụ giấu chuyện bỏ vợ đầu vì anh ruột vợ đại đội vượt tuyến bị bắt ở phía nam cầu Hiền Lương. Trách anh Ngụ sao đặng, khi mà người ta coi việc hát giọt mưa thu thánh thót rơi, chiều vắng u buồn nghiêm trang hơn nửa lá phổi trong lồng ngực bị đạn địch bắn nát.

- Kể đi! - Anh Hải lại giục.

- ừ... thì kể - Tôi nói, cảm thấy mệt mỏi, chẳng là tôi đã bày ra trên mặt đá lạnh trước mắt anh cả gia đình tôi, một việc làm quá sức tôi - Sau đó, em vào học cấp ba, trường học ở xa làng, phải ở trọ.

- Em cái con tườu. Chiến sĩ quân đội hần hoi, cứ phải xưng tôi, tôi là khẳng định cái cá nhân - Anh Hải bực bội.

Tôi nói tiếp:

- Một bữa, nghe tin làng bị Mỹ ném bom, về đến nơi thì nhà đã cháy, cha đã chết. Tôi bỏ học vào bộ đội. Cô Nhi đi thanh niên xung phong trước đó. Cô ở tổng đội 55 tậ Vĩnh Linh nên không biết cha tôi mất. Mà biết cũng không thể về được, ngót 300 cây số mà. Mãi sau bảy năm tôi và cô mới gặp nhau. Cô là đại đội trưởng, là đảng viên, còn Bí thư chi bộ nữa, nên cô chuyển ngành ngon ơ, chuyển sang làm báo. Cô không học trường lớp nào, nhưng cô là cây bút có tiếng ngay từ mấy bài báo in đầu tiên.

Anh Hải bỗng trầm ngâm. Cái vẻ trầm ngâm của những con người khỏe mạnh coi thường mọi thứ trên đời thật dễ làm ta tủi lòng.

- Vậy mà rốt cuộc là cái gì? - Tự nhiên người tôi run lên, da thịt giật giật.

Anh Hải đặt tay lên vai tôi lắc lắc:

- Thôi! Tôi cho cậu về xem rốt cuộc là cái sự gì trong mấy chữ "Cô cần gặp cháu" trong thư cô Nhi.

- Nhất định đã xảy ra chuyện gì rồi! Mẹ kiếp!

- Cậu quát nạt ai vậy?

Phải, tôi quát nạt ai cơ chứ? Khi còn một mình giữa vùng đồi vắng, có gió trời dịu mát thổi xào xạc trong những chùm lá cây hai bên lối đi, tôi ngẫm ra rằng, đây là mình quát nạt một kẻ vô hình có khuôn mặt góm ghềnh, cái bụng tà gian bao nhiêu là năm tháng lẻo đẻo theo tôi. Mỗi lần cơn giận dữ ào trào trong tôi thì nó biến mất, tôi nhũn người lặng lẽ nó hiện lên, lại lẻo đẻo chực chụp lấy tôi, phía đằng sau gáy, đè gục tôi xuống. Bất giác tôi vung một câu chửi tục, cũng chỉ để cho hấn nghe: "Đ. mẹ cái mặt mày". Chửi xong, ngượng, thấy mặt nóng lên. Tôi chạy. Rồi đi. Rồi chạy. Sau gặp một chiếc xe chẳng rõ là loại xe gì, được anh lái cho ngồi trên thùng. Trưa thì đến ga Hàng Cỏ. Người rông rảnh trước cửa bán vé. Vẫn vợ nghĩ cứ như thiên hạ chỉ mỗi việc đi tàu. Không ai nhường ai, không kẻ ưu tiên ưu phạt. Ai cũng cần đi trước. Ai cũng mạnh và ai cũng có tiền. Cứ chen chúc, chửi bới, ném hết tục tĩu vào mặt nhau. Tôi lùi ra sân ga chịu thua như từng chịu thua trong mọi cuộc chen lấn, tranh giành, xô đẩy mà nghĩ rằng mình khôn ngoan, thức thời. Cách ấy đã biến tôi thành cái bóng mờ nhạt, có cũng được mà không cũng chẳng sao. Thế nên cái xe tải lấy người về Vĩnh kiếm thêm tiền mở cả tấm ván chắn thùng chở khách mà tôi cũng không dám trèo lên để anh lái xe hét vào mặt: "Mẹ kiếp! Góc chuối có đi thì nhanh chân lên, không biến!" Góc chuối cũng chẳng sao, đời không ai coi khinh góc chuối. Tôi tặc lưỡi và làm góc chuối nép vào một góc trên cái sàn xe đầy bụi bặm và cứ chao lắc như động rồ. Xe dừng, tôi là người xuống sau cùng. Anh lái nhìn tôi rõ lâu, rồi nói:

- Chú em là bộ đội ở xa về, miễn tiền. Vất vả lắm à? Chú nhìn xem, trong lúc tôi thế này, chú thế kia mà thiên hạ vẫn nhón nhơ chơi nhởi, ào ạt chơi nhởi. Nào, bắt tay một cái, trước lạ sau quen. Mà không có sau quen nữa thì kiếp khác. Thế nào rồi tôi và chú cũng thành đất, linh hồn tôi và chú bay lượn lại cùng nhau.

Đầu tôi đã ngổn ngang trăm mối, nghe thêm giọng lưỡi của anh ta, nó cứ ong ong, u u và nặng trĩu như đeo đá. Tôi nghĩ, thôi thì bỏ qua mọi chuyện bằng cách chỉ nhìn xuống mặt đường và mau mau về với cô Nhi. Tôi nhớ rõ lắm, cái cảm giác êm đềm xưa kia mỗi khi sà vào lòng cô hoặc là được bàn tay cô đặt lên đầu, lên vai. Bao nhiêu lần như thế, không nhớ rõ, nhưng mà nhiều, như cả đời.

Cô Nhi ở trong tập thể của cơ quan Báo N. Nó làm từ lâu lắm rồi, đã bao lần di dịch. Chiến tranh di dịch ra khỏi thành phố, về một vùng quê. Mỹ ném bom hạn chế di dịch lên rừng. Hòa bình năm 1975 lại di dịch về chỗ cũ. Tính tuổi ngôi nhà tròn mười một. Ba gian, gian giữa sụm xuống như bị gãy đòn dông. Mái lợp giấy dầu mốc da thằn lằn, những cây tre chống bão chẳng ngang, buộc dọc lâu ngày quá bị gãy, tạo thành những hình thù kỳ dị trên cái mảng da thằn lằn ấy. Những bức phen nửa xộc xệch, có chỗ đứt lạt buộc đổ xuống co quắp để lộ những mảng trống tối om. Cánh cửa chính bằng sàn gỗ, một ăn lẹm từng mảnh khiến tôi nghĩ tới tấm lưng bị bỏng na pan. Gió reo u u đầu đó, tôi tưởng ra rồi một ngày kia người ta đưa ngôi nhà này vào viện bảo tàng và khách trong nước, khách nước ngoài tới xem nó như một chứng tích về sự chịu đựng của người nước ta trong chiến tranh đánh Mỹ. Biết đâu rồi trong ngôi nhà thành di tích ấy...

Tiếng kẹt cửa cắt ngang ý nghĩ vớ vẩn không lấy gì làm nhẹ nhàng của tôi. Cô Nhi hiện ra. Tôi nhận ra cô trước cả khi nhìn thấy khuôn mặt quen thuộc của cô.

Cô đi nhanh ra sân, về phía tôi, vừa đi vừa kêu lên mừng rỡ:

- Thằng Thái của cô. Chao, nó chừng chạc, oai vệ thế này!

- Cô Nhi... - Tôi lúng búng, tiếng nói mắc nghẹn trong cuống họng. Khuôn mặt xinh đẹp của cô mờ nhòa dần trong mắt tôi. Chúng tôi ôm chầm lấy nhau. Cô Nhi xuýt xoa, cô nói nhiều, tôi nghe câu được câu chẳng. Rồi chúng tôi buông nhau ra. Hơi thở và hơi da thịt của cô vẫn ấm nóng trên ngực tôi. Cô mở rộng cánh cửa. Bột gỗ do một nghiền ra rơi lả tả trên tà áo cô. Gian phòng trống trải, một cái bàn, một cái ghế, một cái tủ gỗ một cánh, ba cái thùng đựng lương khô đã rỉ nâu. Một cái giường rộng rãi sạch sẽ và chẳng hiểu sao tôi cứ nghĩ rằng nó mới đóng, còn thoảng mùi gỗ thơm phức.

Tối ấy, cô dẫn tôi ra phố. Chúng tôi vào một nhà hàng nhỏ kê bên một hồ nước. Khá đông người cạnh những cái bàn tròn, ồn ào và sặc sụa đủ thứ mùi, mùi thơm, mùi hăng hắc, mùi thum thum. Tiếng cười nói, tiếng cốc chén chạm nhau, tiếng xê dịch bàn ghế, tiếng nhạc giạt cục trong cái đài to tổ bố đặt trong góc nhà làm tôi khó chịu, chẳng biết từ bao giờ tôi đã khó chịu những thứ ấy, nhưng tôi vẫn vui vẻ chọn một cái bàn trống cho hai cô cháu. Cô bảo, tôi ăn gì thì gọi. Tôi cũng bảo, cô ưng gì thì gọi. Cuối cùng thì trên bàn toàn là thức ăn quê mùa: Canh cua nấu khế, cá tràu kho mật, lươn bọc lá lót, rau muống xào tỏi, nước mắm ớt, vùng đen giã nhỏ. Thì ra cái cốt cách ăn uống ở làng còn đậm đặc lắm trong cô cháu tôi. Thế là hay, hay dở, không biết mà cũng chẳng cần biết. Có khối người thích cái này cái nọ nhưng lại không theo cái thích ấy, vì thấy chung quanh mình thiên hạ không thích như mình.

Mặt cô Nhi nhuốm buồn. Rồi nói, giọng cũng buồn, day dứt nữa:

- Lương của cô mỗi tháng được mấy chục đĩa cá kho này? Hai chục hay ba? Còn tiền mua năm cân gạo với tám cân hạt bo bo. Chiến tranh qua, đất nước khó khăn là lẽ đương nhiên. Nhưng cái khó nó kéo dài lâu quá, nên mỗi một. Những người hết mình với công việc, không ăn cắp của nhà nước, không lừa trên, dối dưới, không móc ngoặc, dối chác thì đời sống thật khó khăn. Ăn sáng lo trưa, ăn trưa lo tối, rồi nhà cửa, vợ con... Cái đâu ai cũng chia ô, chia khoảnh ra mà tính toán, lấy đâu ra tư duy, sáng tạo. Thành phố thì tràn ngập một loại người, hoặc từ nông thôn ra, hoặc từ thị tứ, thị trấn đến, không hộ khẩu, không nghề nghiệp, không cần tên gọi. Họ buôn bán, dối chác. Anh dân nghèo, anh cán bộ bị họ túm tóc lên mà lác mà quay như con quay - Cô im bật, chợt cười rồi tiếp - Cô xin lỗi. Ai lại nói những điều trên vào lúc này, Thái nhỉ?

Tôi cố nén để không buột ra câu hỏi về sự gì vừa xảy ra mà cô cần có tôi ở kề cạnh. Tôi sợ chút vui gặp gỡ nó mất đi. Rồi tôi ngợ ra rằng, cô nói những điều ấy là bắt đầu vào cái sự kia. Thế nên tôi giục:

- Cô nói nữa đi... cháu đang muốn nghe.

- ờ... ừ... - Cô đắm chiêu, cắn cắn cái tấm tre giữa hai hàm răng trắng, đều tắp. Đoạn, nói - Về nhà

thôi cháu. Về nhà cô sẽ kể cháu nghe nhiều chuyện, những chuyện chỉ kể được trong sự im lặng. Vậy là rồi cô Nhi và tôi ngồi giữa sân, trong sự yên lặng như cô nói. Đêm đã rụng sương, dịu mát. Trên trời vàng trắng lúc ẩn lúc hiện sau mây xám, sao thì nhiều vô kể, không gian bàng bạc. Tôi hít sâu không khí vào lồng ngực, nghĩ rằng tiếng chuột cắn nhau chí chóc dưới chân vách cạnh chỗ tôi và cô Nhi ngồi chỉ là do tôi tưởng tượng lông bông mà ra.

- ở quê có nhiều đêm thế này, nhiều nên không ai để ý - Cô Nhi nói, tôi nhận ra giọng cô vẫn trong trẻo, dịu dàng chắc cô chỉ dành cho riêng tôi chứ thiên hạ nháo nhào khác xưa làm sao cô dùng cái giọng ngày xưa.

Cô kể, hồi xưa nơi đây đông đúc, vui vẻ và đầm ấm lắm. Người độc thân, hộ gia đình ở cách nhau một bức vách, chung sân, chung giếng. Ngày liền đêm khắp nơi rộn tiếng máy chũr lạch cạch và tiếng lật giấy lật xạt. Rồi nhà nước xây xong khu nhà dân dụng, cơ quan Báo được phân hai mươi một căn hộ. Hai mươi hai người, hai một căn hộ. Cô độc thân, cô là con gái. Con gái thì sớm muộn gì cũng có chồng. Thuyền theo lái, gái theo chồng. Người ta lý luận cái chuyện cô ở lại nhà cơ quan vậy. Một cuộc chuyển dời ồn ào. Năm ngày sau còn mỗi cô với ngôi nhà. Những ngôi nhà khác được bán nhanh chóng, được tháo dỡ chớp nhoáng. Thay vào đó là nhà gỗ mít, nhà xây gạch. Những khoảng đất trống bị dân chung quanh, cả những người không rõ tung tích chiếm đoạt. Thật là quân hồi vô lệnh. Rốt cuộc, một khu dân cư mới ra đời. Chen chúc đủ loại: Cán bộ vật tư nông nghiệp, vật tư thủy lợi, vật tư hải sản... Người buôn đường ngắn, đường dài, người làm nghề thủ công, cầu thủ bóng đá, diễn viên sân khấu... Khỏi người đứng một chân trong cơ quan để giữ cái sổ gạo, cái phiếu thực phẩm, nhì nhằng cho đến cuối đời về hưu, chân kia khua khoắng ba phương, năm hướng để kiếm tiền. Ngỡ như không ai biết ai, chẳng ai nhìn ai, mãi tính việc cả trong cơn ngủ. Cô lột thỏm, bị đóng đinh trong cái phố chẳng ra phố, làng chẳng ra làng ấy. Nhiều lần cô tính chuyển đi nơi khác nhưng chỉ thực hiện được trong suy nghĩ, trong mơ ước. Khu dân cư ư? - Cô là kẻ độc thân. Cơ quan ư? - Chỉ dành để làm việc. Xin mảnh đất ở một làng ven thành phố ư? - Lại chưa là hộ gia đình. Sửa lại ngôi nhà cơ quan cho cao to ư? - Cô không có tiền. Mọi tính toán cựa quậy trong đầu cô một dạo, rồi một mõi, im thít. Còn chuyện cơ quan riêng néo nữa. Cô là cái gai trong mắt ông Tổng biên tập mới. Mà khi thủ trưởng coi cô là cái gai thì người trong cơ quan né tránh cô với cảm giác vừa hư vừa thực về những cái gai trên con người cô. Cô vờ như không biết. Rồi không chịu được cái sự vờ của chính mình, cô thể hiện cái tính cách cứng cỏi, bất cần. Nào cô làm được gì. Giống như kẻ lơ lửng chân không bám đất, cật không chạm trời.

Cô đột ngột hỏi tôi:

- Cháu nhớ Nguyễn Hoàng Phú không?
- Phú làng Đông? - Tôi hỏi.
- Phải chính hần.

### Chương 3

Cái tính toán giành chức chủ tịch xã của hắn chỉ có cô Nhi, mưa, vườn chuối biết, còn việc cô Nhi trả lễ chạm ngõ cho hắn, cô Nhi bỏ hắn thì đầu làng cuối xã mục sở thị. Cô Nhi đội gạo nếp đi dọc đường cái quan như diều, như trình bày dân thiên hạ. Hắn nghĩ danh dự hắn bị cô Nhi xúc phạm. Thoạt đầu hắn tự vấn bụng là đã ổn một bề. Các đồng chí lãnh đạo ở huyện, ở xã không bận cái tơ cái sợi trong quan hệ hắn với gia đình ông An. Nhưng rồi cái tình là cái tình chi, hắn không gạt được cô Nhi ra khỏi đầu, khỏi tim gan hắn. Hắn nhớ với những tơ vò giăng mắc, hắn mong chờ với sự thấp thòm ngọt ngào. Có đêm, hắn mơ thấy mình đang làm tình với Nhi, sáng dậy chiếu chăn ướt nhòe thứ nước trắng như dải mè, tanh lợm. Một bữa hắn tìm gặp cô Nhi, hắn nói như trẻ con đọc bài thuộc lòng trước cô giáo:

- Anh không quên em đâu, Nhi, không nỡ lòng quên em. Anh và em phải thành vợ chồng. Để thôi em, chỉ cần em viết tờ giấy li khai ông An...

Cô Nhi không hé răng, quay ngoắt bỏ đi. Cái lưng mềm mại của cô chập chờn trước mắt hắn, tới khi Nhi không còn trên đường làng nữa thì cái dáng thon thả, mềm mại của cô vẫn cứ chập chờn. Một ngày kia, ông Thọ, Bí thư Đảng ủy xã gặp hắn.

- Hồngбет rồi mày ạ. Huyện không đồng ý cho mày làm chủ tịch vì còn trẻ quá. Tao nói sùì cả bọt mép mà không được. Người ta bỏ phiếu cho ông Sỹ. Ông ta vớ bờ. Học chưa hết hai bốn chữ cái, dịch chữ Lê nin không xong... Mà thôi, mày làm cái Phó chủ tịch cho tốt, năm sau tính.

Hắn suyt nổi khùng. Xôi hồng bổng không. Chó má cho cái thân hắn. Nhưng hắn không nổi khùng. Hắn còn nhiều không ngoan để không nổi khùng, để nói với ông Bí thư như đang buồn theo cái sự buồn của hắn, một câu thật thấu tình đạt lý:

- Cảm ơn bác đã nhiệt tình với cháu như với con đẻ ruột rà. Thì cháu còn trẻ, cháu sẽ cố gắng già dặn sau.

- Phải, mày nghĩ thế là phải lắm. Còn cái chuyện con Nhi? Yêu nó thì nói lại đi, cưới đi. Khéo lại trắng tay.

Hắn nói, giọng run lên:

- Trắng tay rồi, bác ạ.

- Sao thế được? Mày phải luôn có chí tiến thủ chứ.

Ông Thọ nói xong rồi bỏ đi. Hắn đóng cửa nằm vùi đầu vào cái gối bông mới sắm. Cảm giác mát mát giầy vò hắn. Hắn nhìn ra những khoảng trống hoang hoác trong lòng, trước mặt, bốn phía chung quanh. Rồi thì ngẫm. Bao nhiêu là năm, bao nhiêu là năm không nhớ, nhưng những chức việc mà tổ chức cho hắn đảm nhận thì hắn nhớ mồn một. Nhỏ, to gì hắn cũng làm: Đội trưởng đội thiếu nhi, chi đoàn trưởng, xã đoàn trưởng, đi học thì lớp trưởng. Hắn không lên cấp 3 vì thiếu điểm, thiếu điểm là vì hắn dồn sức cho công việc lớp trưởng. Sự học với hắn ngay từ thời còn viết a, bê, xê hắn đã thấy mịt mù đầu đầu. Thì chẳng đã bao nhiêu người trong thiên hạ học mất gà mất vịt chẳng ra làm sao mà vẫn làm nên vai vế. Có vai vế là có tiền mà tiền là thứ phù phép ra nhiều thứ khác. Hắn làm Phó chủ tịch xã có uy với dân, với cấp trên. Lý ra cứ thế lên chủ tịch rồi nấc dân lên huyện, lên tỉnh. Lý lịch hắn rõ ràng, người hắn rõ ràng, giữa đám cán bộ xã nhôm nhoam a, bờ, cờ, hắn nổi bật hẳn lên. Sao huyện lại xử sự thế. Họ không biết hắn mất Nhi là để được cái họ không cho hắn ư? Thế thì hắn sẽ chọn đường khác, sẽ đi khỏi xã. Để xem người thay hắn ra sao? Để khi cái lão Sỹ già nua, huyện thấp đuốc đổ đèn mà tìm người thay thế. Cái đuốc, cái đèn chỉ dùng để bắt ếch, bắt chim cuốc mà thôi. Và hắn quyết định đi bộ đội. Bà Đăng tái mặt, toàn thân run rẩy như bị động kinh. Bộ dạng mẹ khiến hắn chùn. Hắn thương mẹ. Bố hắn làm nghề chọc tiết lợn cho dân làng, cho cửa hàng thực phẩm chợ Nhu. Đã thay đến bốn con dao phay. Mũi dao trong tay ông trúng phạt ba ngàn bảy trăm linh một quả tim lợn. Ấy là tính đến ngày ông lâm bệnh chết. Mẹ hắn ở vậy nuôi hắn mà nuôi khổ, nuôi cực. Nên hắn không nỡ bỏ mẹ ở nhà khi hắn chưa trả cho mẹ được chút gì.

Bữa nọ, ông Thọ cho hắn biết cô Nhi có đơn viết bằng máu xin đi bộ đội. Như chỉ thông tin, không có ý gì. Ấy vậy mà hắn ngó đăm vào mắt ông ta, soi tìm thái độ vị bí thư xã để rành mạch cái lờ mờ trong đầu. Thường nhìn nó đọc ra ý lãnh đạo. Nay thì không. Thế nên hắn bối rối.

- Còn tiếc hả? - Ông Thọ nháy mắt, nhay nhay cái đầu thuốc lá giọng nhơn nhớt - Tiếc là phải. Mơn mơn thế, mông, vú phồng phao thế.

Nói rồi, cười khùng khục.

Hắn lại thấy bóng dáng Nhi. Lần này cái bóng ấy khiến hắn tức tối. Sự tức tối ngoài ý muốn của hắn. Tại sao thế, nếu không là vì người bí thư đang sừng sững trước mắt hắn. Hắn như vỡ nhẽ ra một cái gì đó lâu nay bịt bùng trong đầu, nhưng mà cái gì thì hắn không rành mạch nổi. Hắn khẽ nhấm mắt, tập trung nghĩ. Ờ... rất có thể là lão, lão tâu lên Huyện ủy những cái nhược điểm của hắn. nên mới có sự thay đổi vị trí Chủ tịch xã. Vậy rồi, cái tức tối Nhi nhường chỗ cho sự nghi ngờ, hăm hực ông Thọ. Hắn thở hắt ra. Mỗi lần gặp ông Thọ ra về hắn vẫn thường tự hỏi, không biết ông ta có thật bụng với mình không, giờ thì biết rồi, ông ta là con rắn cạp nong, cắn sau lưng người, người chết vẫn không nhìn thấy mặt nó. Vậy mà hắn toàn tâm toàn ý vì ông ta. Thì rõ vắn bàn tay cái ý nghĩ trong đầu ông ta về tuổi già đang thất vòng trước mặt sẽ thít vào cổ ông ta khi có những người trẻ tuổi, tài năng như hắn kề bên cái ghế ngồi... Hắn lại thở hắt ra lần nữa, rồi nói, giọng rành rọt pha chút dọa dẫm:

- Ông Thọ, tôi cần nói với ông điều này. Ông giải quyết cho Nguyễn Kim Nhi vào bộ đội à? Theo ý tôi, trường hợp này chúng ta phải bàn kỹ. Vì tình hình chính trị ở chiến trường địch, ta đan rằng lược mà phải bàn. Bỏ riêng tư ra một bên để ta bàn.

Ông Thọ tròn mắt.

- Đào, người ta xung phong đi bộ đội, chứ có phải xung phong đi dự hội, đi nghỉ mát đâu mà bàn với chả ghế.

- Nếu cô ta theo giặc?

- Vớ vẩn! Con gái xinh đẹp thế, mông má vú về ngọn như vòng khoai thế, đại theo giặc để nát bét ra à? Mà sao anh cuống lên thế hả? Anh quên anh là phó chủ tịch, người làm giấy tờ à? Ghi đúng như có. Rồi đơn vị nhận quân họ tính. Tôi chẳng dính dáng vụ việc cụ thể đâu đây.

Hắn ghi đúng như có, chỉ thêm, bớt dăm bảy điều. Thêm cái điều bà mẹ họ Hoàng mất tích, cái điều cha bắt mẫn, đọc tiểu thuyết Tàu... Và bớt nhận xét tư cách đạo đức. Hắn hình dung ra về mặt của Nhi lúc tập trung tân binh, rồi về mặt thiếu nữ của Nhi lúc bị đơn vị nhận quân trả về. Hắn chợt thấy rân rân trên da mặt, cái cảm giác xấu hổ có lúc vẫn xuất hiện trong hắn. Thế là hắn nghĩ sang chuyện khác, hắn đủ khôn ranh để không bị cảm giác ấy thực hiện quyền năng là làm thay đổi ý định mình.

Lần này thì hắn đã tính toán sai. Cô Nhi không bị trả về. Cô được phiên chế vào đơn vị thông tin. Đêm đầu tiên sau khi tiễn chân 28 thanh niên nam lẫn nữ của xã trong đó có Nhi lên đường nhập ngũ, hắn đã mơ một giấc mơ như hồi lên chín lên mười từng mơ. Hồi ấy, những giấc mơ của hắn thường có chim, vì bố hắn thường bẫy chim trong bãi lác ven sông Nghèn. Hắn bắt được chim, nhiều chim, buộc chùm vòng quanh người. Hắn biến thành một con chim làm bằng nhiều con chim bay lơ lửng. Còn đêm ấy, trước mắt hắn chỉ có một con chim bã trầu, mỏ vàng, ngực đỏ, cánh xanh, đẹp rực rỡ đậu trên cành tre, đôi mắt tròn lóng lánh chớp những tia sáng hình vòng cung trước mắt hắn. Hắn vươn hai tay chụp. Chim bã trầu bay vút mất. Hắn ngã gục xuống bùn, ì ộp trong bùn... Tỉnh dậy, người hắn nhớp nháp mồ hôi. Giấc mơ làm hắn buồn lắm, xót lắm. Rồi hắn tự nhủ, sự đã qua coi như không có mối tình đầu với cô Nhi, coi như làng xã này từ thuở khai thiên tịch chưa từng có Nhi. Hắn còn bịa đặt ra bao nhiêu thứ khác nữa để trấn an mình, rồi bắt toàn con người hắn tin vào cái giả dối ấy. Là hắn đã làm được. Hắn quên Nhi, hắn lao vào công việc một cách sốt sắng và đầy mọo mọc, thứ mọo mọc thiên phú, chính hắn cũng không biết được. Nó giống như mọo mọc đánh bẫy chim, chẳng có bài bản nào truyền nối mà thành kỹ thuật, thành nghệ thuật.

Một buổi, mẹ hắn nói, khi hắn còn ngồi trên thềm ngó mông ra trời.

- Chán chê chưa? Là tao nói cái bùa ngải con Nhi ấy. Gớm! Hay hóm gì cái thứ gái lật lọng ấy mà tiếc với lại nuôi. Mày nghe mẹ mày nói không đấy?

Hắn đáp, hờ hững:

- Có nghe.

Mẹ hắn hỏi:

- Quên được chưa?

- Rồi.

- Bể cái càng cua, mẹ mừng lắm. Đứa nào ở đâu, làm gì thì mặc xác, chứ ở làng xã này mà làm con trai bà khổ là không được.

Hắn cười trước sự hiểu biết "cúi đầu bóc khoai lược trong âm đất" của mẹ. ừ, thì rõ là, cùng lứa tuổi

tác hấn chẳng thua kém kẻ nào ở trong làng, trong xã. Nhưng là làng này, xã này, là nhất mẹ, nhì con. Chứ thiên hạ đông đúc thì ta là cái gì? Ờ... Mà tại sao ta lại không lặn xả vào thiên hạ để thấy ai ngoi lên được nhỉ?

Hấn khoát tay, hấn nói, nói như trước hấn không phải chỉ có mẹ, bóng đêm, cây cối trong vườn cựa quậy những hình thù kỳ dị mà là cả thiên hạ:

- Chiến tranh ngày càng ác liệt. Tôi phải đi, phải tìm điều kiện, hoàn cảnh để phát triển. Nhất xanh cỏ, nhì đỏ ngực. Xanh cỏ thì chẳng còn chi mà nói, nhưng đỏ ngực là cơ sở cho vận may. ở quê, đời sang tiểu mới thành ông này, vị khác...

- Mày nói... vả vào cái miệng mày - Bà Đẳng thống thiết - Cha mày mất sớm, còn mỗi mày, tao nuôi mỗi mày, tao sống với mỗi mày, tao phải giữ. Chẳng có con cớ ngô khoai nào to bằng việc con phải ở nhà với mẹ. Mày đi, tao chết, tao nhảy ao, nhảy hồ, nhảy giếng, tao treo dây ngọn cây, treo dây xà nhà, tao chết.

Thái độ dứt khoát của mẹ khiến hấn chùn, hấn không thực hiện được ý đồ thoát ly, làm cán bộ nhà nước, hay vào bộ đội, thanh niên xung phong. Năm tháng sau hấn cưới vợ. Rồi vợ hấn có thai, bụng vợ hấn lùm lùm thì hấn được huyện cho làm đội trưởng đội xe thồ thuộc công ty vận tải quốc doanh mới thành lập do yêu cầu chiến trường.

## Chương 4

Ngày ở chiến trường dài đằng dặc, bởi chất chứa bao nhiêu là sự, là chuyện, từ cái sống, cái chết, nỗi buồn, niềm vui, đến thất vọng, mơ ước, yêu thương, thù hận... Qua rồi, ngoảnh nhìn, lại thấy sao mà thấm thoát, sao mới khoác cái áo vải xanh thơm mùi hồ, chật căng ngực đã gấp ghé tuổi ba mươi. Rồi bỗng lại thấy những ngày đầu hòa bình, cứ phẳng lặng, nhàn nhạt. Nên lộp đi lộp lại thứ tâm trạng băng khuâng, vẩn vơ. Cứ muốn vào một chốn ồn ào, mảy tào chi tứ, môn khoai, cá ruốc không từ. Nhưng mấp mé chốn ấy thì nhận ra nó không hợp với mình, không dành cho mình. Thì cứ thử xem sao, biết đâu viết được cái gì đó về đời sống sinh hoạt thành phố. Đủ cả đèn xanh, đỏ, rượu ngoại, thuốc ngoại, rượu nội, thuốc nội, thịt rừng, cá biển, người già, kẻ trẻ, người mặc quân phục, người com lê, kẻ sơ vin... Mình là nhà báo, dù là bao nhiêu năm biết nghĩ để tính đường đi cho đời mình, cô chưa nghĩ mình thành nhà báo. Lớp 7 xong, vào bộ đội, đọc mỗi báo Nhân dân, báo Quân đội, dăm bảy cuốn sách chữ nghĩa đựng vừa nửa lòng mũ tai bèo. Gặp anh Thuận nhà báo, anh nài nỉ: "Cô viết cho tôi về tiểu đội của cô. Cứ thấy sao viết vậy. Làm việc gì, ăn uống ra sao, Mỹ ném bom thì xử sự thế nào. Xong việc ở Sư bộ, tôi xuống lấy." Bốn trang giấy học sinh kín chữ cô chép trong hai đêm. Tưởng anh ta sẽ nhặt lấy vài chục chữ cho bài viết của anh ta. Hóa ra đây là bài báo đầu tiên được in của cô. Sau đó cô còn gặp anh Thuận mấy lần nữa. Nhờ anh mà khi chiến tranh kết thúc cô được chuyển về báo tỉnh. Anh bảo: "Đừng nghĩ viết báo khó. Khó người dốt như me đặc, chữ nghĩa nhì nhằng, kiến thức thực tiễn mỏng như giấy Pơ luya mà cũng trưởng ban, phó tổng. So với cô, bọn ấy chưa là cái gì. Cứ viết đi, vài tháng thấy không ổn, bảo tôi, tôi xin cho cô bán hàng thương nghiệp. Chốn ấy là hũ mỡ lợn. Cô muốn thành con chuột đói không?"

Cô đáp: "Không". Giờ thì anh Thuận không biết ở chân trời góc biển nào. Chiến tranh làm tan tác mỗi người mỗi ngả, hòa bình cũng thế, không kém. Cứ nghĩ, ngày tháng qua đi, cái khoảng trống chung quanh càng rộng ra. Như cốc nước chanh đang cạn dần trước mắt. Từ bao giờ Nhi hay nghĩ vẩn vơ, còn triết lý vụn vữa. Nhất là những lúc ngồi một mình, như bây giờ, cô lắng nghe những ý nghĩ, nhăm nháp những triết lý của mình.

Một người từ bàn bên cạnh bước tới.

- Có phải Nhi? Tôi làm sao quên được cô.

Nhi từ từ ngược lên, thận trọng nhìn, toan thốt: "Anh Phú", nhưng rồi lại chỉ mấp máy môi như không nhận ra, con người mặc bộ quần áo công nhân màu xanh rõ những vết dầu mỡ như bị ai bôi rành mạch mảng, miếng trước mắt mình là Phú.

- Nhìn kỹ vào. Nhi không thể quên tôi.

Bụng bảo dạ: Phải xử sự khôn khéo, nếu không muốn làm con thiêu thân, Nhi tỏ ra vồn vã:

- Anh Phú chứ còn ai nữa. Không ngờ lại gặp anh, thấy anh khỏe, trẻ thế này. Cô nói và không tin đây là lời của mình. Rồi tự khuyên mình cứ dối lòng mình một tí chẳng ảnh hưởng gì đến tư cách đạo đức vì để có tư cách phải được yên ổn mà cái bản mặt kia cứ gọi cho cô một thắc thỏm bất an.

- Một mình thôi à? Nào, xin mời ngồi cùng bàn - Phú nói và xòe rộng bàn tay ra.

Nhi đứng dậy theo Phú. Anh ta ngồi cách chỗ cô hai bàn và chắc đã ngồi lâu với nhiều người vì trên bàn la liệt đủ thứ, lom nhom dờ dang. Một cô gái quen quen, Nhi cố nhớ mà không nhận ra. Cái môi tô son đỏ quá, phấn trắng dày quá, cổ áo không ra Tây, chẳng ra ta... Một người đàn bà nửa quê nửa tỉnh, hai phần quê, một phần tỉnh.

Phú nói, không nhìn người đàn bà, giọng dửng dưng, cả khó chịu nữa:

- Vợ tôi, Nguyệt xóm chợ.

Nguyệt con bà Bá, nhà cổng chợ Nhu. Hồi Nhi ở quê cô ta bán cháo lòng cùng mẹ. Nổi tiếng chanh chua. Thì nổi tròn úp vung tròn, nổi méo úp vung méo. Khôn ngoan, tàn bạo Phú gặp chanh chua Nguyệt. Nhưng về hình thức thì lệch lằm. Cái mẽ đẹp trai, lịch lãm của Phú với vẻ thô nhám, bèn bẹt của chị ta. Phú tự giới thiệu về mình, không thể không nói được là anh ta khoe khoang:

- Nhi đi rồi, mấy tháng sau tôi cũng đi. Lãnh đạo một đội xe vận tải, cứ là lăn giữa bom đạn. Nổi tiếng cả vùng khu Bốn. Thế nên xong chiến tranh, tỉnh điều sang làm đại đội trưởng đội thủy lợi, mở kênh Vách Nam. Rồi sang Liên Xô học. Hồi ở quê tôi và Nhi học hành được mấy con chữ, còn bị rơi rụng xuống bờ ruộng ruộng nữa. Những thầy Thi, thầy Ngõa, cô Thóc, cô Song thuộc lớp cổ lai hy, chữ Pháp loằng ngoằng, chữ Quốc ngữ thì què quặt. Hồi học trò như chúng ta khá lên sao

được.

- Ba hoa chích chòe vừa thôi ông - Cô vợ ngấm ngoáy nhìn Nhi bực bội vung toẹt ra vậy.

- Im cái miệng đi bà lão. Tôi nói đến chỗ làm thư ký cho Phó chủ tịch rồi phải không. Đây, tóm lược công việc mấy năm xa Nhi là thế. Giờ thì ổn rồi, tốt rồi. Nhưng mà mệt, việc chồng chất. Ông Phó chủ tịch đi đâu, tôi phải có mặt ở đó. Về, phải phân tích, đánh giá tình hình thực tiễn báo cáo trước thường vụ. Cơ giới hóa nông nghiệp là một cuộc cách mạng mang tính lịch sử. Giờ thì tôi đang đặc trách theo dõi huyện X, huyện thí điểm. Làng mạc cho lên núi lên đồi, còn lại đồng lúa, mênh mông đồng, thế thì máy cày, máy gặt đập liên hợp mới tung hoành được. Nhi biết chứ?

Nhi bảo, biết. Rồi đưa hai bàn tay áp vào hai bên thái dương để nghe cái dòng chảy thao thao bất tận từ đôi môi mấp máy. Thực tình Nhi cứ lơ mơ, cứ lảng lảng về một chuỗi kỷ ức xa xăm. Sao hai con người ấy lại kết hợp thành vợ, chồng. Nguyệt chắc đã khô, rồi sẽ còn khổ mất thôi. Mộc mạc, thô nháp như chị thì làm sao...

- Cô vẫn ở Báo à? - Đột ngột Phú hỏi.

- Vâng, vâng - Nhi đáp. Rồi đứng dậy vì tự dung cô thấy bụng dạ còn cào, cứ muốn nôn. Và nói tiếp - Tôi có việc xin về trước.

Nguyệt nói:

- Về đi.

Phú nói:

- Rồi còn gặp nhau, tất nhiên rồi còn gặp nhau. Có khó khăn, có cần gì cứ gặp người này nhé. Người này sẵn sàng giúp. Gì đi nữa cũng là đồng hương.

Phú không làm Nhi khó chịu mà chỉ thấy chán. Không muốn nghĩ về cái chán ấy, nên càng không biết chán về cái gì. Nhưng ám ảnh thì rõ. Nhi bị Phú ám ảnh đến nỗi xuất hiện một linh cảm tai họa mơ hồ. Nhi đi ngủ, hình ảnh Phú cứ chờn vờn, biến dạng. Khi thì là người, khi không là người. Điện không đủ sáng, Nhi vặn to ngọn đèn dầu hỏa. Khói đèn đen bốc ngoằn ngoèo. Gián và nhện bò trên tấm lá cót trần nhà. Một đêm trường thức trắng.

\*\*\*

Mấy ngày sau, ông Tổng biên tập gọi Nhi lên phòng làm việc.

- Cô xuống huyện "ba cùng" với nhân dân, viết cho được một bài thật sâu sắc về phong trào của Đảng bộ và nhân dân... Đi ngay đi. Chưa xong bài, chưa về. Cô nhớ câu hát "chưa hết giặc chưa về" không? Thế nhé. Hãy sâu sắc vào, vừa khái quát vừa cụ thể vào.

Từ bao giờ, người ta thích nói nhiều với thứ ngôn từ to tát thế? Cứ như để cuộc cách mạng sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa thành công thì mọi thứ cũng phải lớn theo, từ làm lớn đến ăn lớn, nói lớn. Cờ quạt cũng phải lớn. Nhi đạp xe đi dưới bóng cây và cả bóng cờ, bóng khẩu hiệu, biểu ngữ. Khẩu hiệu kẻ bằng vôi trên nông, trên cốt, trên những bức tường ngoảnh mặt ra đường, rồi cả trên những sườn núi lô xô dọc theo đường lớn. Tiếng trống to, nhỏ nơi này, chỗ kia, như có hội làng. Mà hội làng thật. Người nhâm nhi khắp nơi. Gặp ai cũng nghe nói về tương lai, một tương lai đầy máy móc, với điệp điệp lời trích dẫn... Sự hào hứng của khối người hữu hình và cả vô hình lây sang Nhi, làm cô cảm thấy rạo rực, thấy trong người cứ căng ý tưởng, thấy ngón tay cứ ngo ngoáy muốn viết.

Nhi gặp một người đàn ông thấp, nhỏ, ngực lực lép đi khắp khiêng trước cổng trụ sở Huyện. Ông ta chẳng chẳng nhìn Nhi. Rồi hỏi:

- Cô là nhà báo?

- Phải.

- Đi thực tế, viết bài?

- Vâng.

- Viết cho tử tế nhé. Phản ánh cho thật trung thực chủ nghĩa anh hùng cách mạng, nhân dân ta trong sản xuất và xây dựng. Cái tinh thần "mo com, quả cà, tấm lòng cộng sản" phải nêu nổi bật lên.

Nhi định nói rằng, ông không phải dậy tôi viết như thế nào, nhưng chưa kịp nói thì ông đã bỏ đi. Một quãng, ông ngoảnh lại:

- Nhớ gặp anh Nguyễn Hoàng Phú, thư ký của tôi, đặc trách chỉ đạo huyện này mà xin tài liệu. Anh ấy sẽ không làm cô thất vọng đâu. Đây là nhân vật tích cực của tác phẩm văn học, báo chí hiện thực xã hội chủ nghĩa.

Nhi sững người. Nhi biết ra con người kia là Phó chủ tịch tỉnh. Rồi cũng giống như những con

người yếu bóng vía nhan nhản khắp nơi, Nhi nhớ lại những câu đối đáp của mình vừa rồi. Nó trúng nhưng không hết ý, không xởi lởi, không nhiệt tình. Nếu biết trước là Phó chủ tịch tỉnh thì mình sẽ làm gì, cười toe toét hay cúi xuống thưa, dạ, bẩm? Ra những cái gọi là ý thức cá nhân, là bản lĩnh... của Nhi lâu nay cũng chỉ mới là nghĩ. Mới biết cái nghĩ chẳng khó khăn gì mấy. Bất giác Nhi thấy mặt nóng phùng. Đáng ra đi vào trụ sở ủy ban Huyện thì cô lại quay ngoắt trở ra. Nhi mới gặp Phú hôm qua. Thế cứ gặp lại, gặp với tư cách nhà báo đến làm việc.

Người ta chỉ cho Nhi một ngôi nhà giữa đồng, cột tre, mái che vải bạt. Cho có vẻ chiến trận hay thực tế cần phải thế. Nhi cứ nghĩ rằng, thứ nhà mang về chiến trận ấy mới hợp với Phú, rồi lại ngẫm ra mình cố chấp, ra mình không ưa đồ thừa cho xấu. Chuyện xưa rồi sao mình cứ khư khư giữ trong mình.

Phú ngồi sau cái bàn gỗ chất chồng những giấy tờ với sách vở. Xúm xít quanh anh ta là những người cán bộ huyện, cán bộ xã (Nhi đoán thế) về tắt bật, mệt mỏi nhưng mồm miệng luôn cười. Phú nói với người này, chỉ tay vào người kia, nhanh nhẹn, dứt khoát và lộ rõ cái vẻ cổ tở ra mình có quyền năng. Văn khách, anh ta ngược lên. Khuôn mặt co lại, đôi mắt hẹp dần. Rồi anh ta đứng dậy thông thả vươn vai, vung tay trái ra phía trước làm một động tác dứt khoát, như để giãn xương cốt, như đánh vào một vật vô hình nào đấy. Cuối cùng thì vồn vã:

- Nhà báo Nguyễn Kim Nhi. Sao không nói trước tôi cho xe đến đón cùng đi. Tôi cũng mới ra sáng nay. Mụ vợ nghi ngờ tôi và Nhi có tình ý. Khi thế. Chẳng là hôm trước gặp Nhi ở quán Cửa Tiền, cái đẹp của Nhi đã làm mụ táng đảm.

Mù mịt thế, Nhi chỉ biết nghe, nghe bập bõm và đưa tay vắn vắn ngọn tóc. Lại tiếng Phú:

- Nhi nên cố gắng viết một bài cho từ tể vào. Ông Phó chủ tịch đang thêm báo ca ngợi tốc độ dời làng lên núi. Cứ bớt ngày, tăng số lượng, tức là bớt t tăng m là thành tăng tốc độ. Ha! ha!...

Thì ra vẫn Phú làng Đông của hàng chục năm trước, có liến thoắng hơn, từ ngữ rồn rảng hơn. Bất ngờ Nhi thấy khó chịu, thấy lại cái cảm giác chiều mưa xưa, khi Phú bảo, đừng dám cười lại đề được đề bật Chủ tịch xã. Xưa, cảm giác ấy rất tâm can làm người bải hoải rỗng rỗng, nay cảm giác ấy bốc cháy rần rật trong người Nhi. Cái giọng nói của Nhi cũng rần rật, hay chỉ là do Nhi cảm thấy vậy.

- Anh quên là tôi không biết dối trá rồi à? Xưa, không dối, nay cũng không. Với lại, cứ mở mắt nhìn ra bốn phía, phơi phơi cờ, băng khẩu hiệu...

- Tôi nói đùa, vì quen biết nhau mà đùa tở - Phú ngắt lời Nhi. Rồi nét mặt Phú đổi khác, nó trịnh trọng, nó trang nghiêm, nó cay nghiệt. Đoạn, nói - Cô cần tư liệu gì đây? Chẳng sách vở, tôi thuộc lòng. Cô ghi, viết theo ý cô. Nhưng mà...

Phú bỗng dừng, khẽ lắc đầu, chém tay vào khoảng không. Là cảnh báo, là đe nẹt? Là trò trẻ con. Nhi nghĩ, lờ mờ rồi rõ dần, ra trước mắt anh ta, Nhi vẫn là kẻ dưới quyền, yếu thế, là cái cô Nhi em ông An, thông gia Lý Nhu ở làng Thượng Cồn. Trước cái buổi chiều hôm kia, nghĩa là trước khi gặp Phú, Phú không tồn tại trong cô, còn từ ấy đến giờ Phú cứ ám ảnh cô. Chút tư vương của mối tình xưa cũ thì không rồi, có ngẫm hàng năm cũng sẽ thấy không. Nhưng trong anh ta biết đâu còn có Nhi. Thế vẫn hơn thù hận. Nhi bối rối thật sự. Nếu Phú cứ gật gật đầu, cứ he hé mắt và chém tay vào không khí nữa thì Nhi sẽ không còn đủ khôn ngoan để đối đáp. Thế nên, Nhi nói:

- Tôi chưa có ý định viết về cái gì. Đi xem, nhận biết không khí lao động sôi nổi khẩn trương, rồi gặp lại anh sau.

- Cũng được - Phú hờ hững. Thoáng cái, anh ta đã cúi xuống bàn viết, như chưa từng có Nhi trong ngôi nhà tạm, lúc này gió thổi thông thoáng.

Nhi dắt xe đi về phía sông Ninh. ở đó đang có một công trình thủ công đắp đập, xây cống để ngăn nước mặn tràn lên những lúc triều cường. Không biết cơ man nào là người, người già, trẻ con, đàn ông, đàn bà khắp các ngõ ngách, xó xỉnh trong cả huyện được điều về đông nghìn nghịt.

Kèn, kèn trầm, kèn bồng; trống, trống cái, trống éch, cờ đuôi nheo, cờ lá chuối, cờ rước thần, cờ đồ sao vàng... trù lên tất cả những cái ấy, những thứ ấy là sang sảng, hào hùng tiếng loa buộc trên những cây tre chôn dọc bờ sông, thông báo công việc, thành tích năng suất...

Nếu viết một bài văn tả cảnh chắc là hay. Nhi nghĩ và chợt nhớ lời ông Tổng biên tập lại đâm lo. Ông Trịnh Hòa ấy thì đừng có mong sự chăm chú, tha thứ. Nguyên thượng tá quân đội ở Ban tuyên huấn Sư đoàn, ông đưa tác phong quân đội vào báo chí. Cứ nghe rập! rập! Ông cần ý tứ, không cần chữ nghĩa diễn đạt, có sai ngữ pháp, chính tả chả sao. Nhà văn, nhà báo làm ra ngữ pháp,

chính tả chứ ai làm. "Sự thật là trên hết" - Ông nói, không những nói mà hét lên.

Đang đi, Nhi giật mình. Một hòn sỏi rơi vào cổ.

Người ném sỏi cười rinh rích đằng sau bụi cây chạc chiều. Nhi nhận ra Đông, phóng viên Đài phát thanh tỉnh. Đông leo qua quãng đất mới đào nham nhở, giẫm bừa qua bụi cây, cành lá ngoằn ngoèo khô xác về phía Nhi.

- May quá gặp mày.

- Tao đang mong được gặp ai đó.

- Mày chẳng vừa gặp ông Phú thư ký Phó chủ tịch, một nhân vật thời đại đó sao?

- Định lấy tư liệu, bỗng thấy chán, mình bỏ đi.

- Đào, cái tay cơ hội số một, máu gái số hai, thủ đoạn số ba, tao lạ gì.

Đông quay đầu nhìn quanh như sợ ai nghe thấy. Rồi kéo Nhi lại gần mình nói tiếp.

- Tao kể mày nghe chuyện này. Nhưng có dám viết không?

- Chuyện gì mới được chứ? Mà sao mày không viết?

- Nếu tao có cái đầu của mày...

Đông kể về vụ sập cống Hòa Hải làm 8 người chết, 2 công nhân thủy lợi, 6 thanh niên làng Nghĩa Khang.

- Làm dối, làm ầu, hám thành tích cho thông cống trước thời gian kỹ thuật cho phép, nên sập. Ai lệnh thông cống, mày biết không? Phó chủ tịch. Nhưng trận cờ này đã có mấy con tốt. Thí tốt. Giám đốc Sở Thủy lợi, tay Hà Hồng làm tốt đen, vào tù để an dân.

Trời trưa mênh mang. Nhi bất giác ngưng thở, đặt vội tay lên ngực, có cái gì đó nhói lên trong tim.

## Chương 5

Đội xe thô, gồm toàn anh chị em nông dân, những người có xe đạp, bắt kẻ xe đạp gì, là thành ra công nhân của đội. Hồ sơ mỏng thế một tờ đơn, một tờ lý lịch, chữ mực xanh mực tím ba bảy hai một ngày bay màu là mờ mịt. Còn về tổ chức, quản lý cũng lơ mờ không ra dạng kiểu nào. Mỗi mục đích rõ ràng, dứt khoát là đã bỏ hàng lên xe phải đưa đến địa điểm quy định, không sút mẻ, suy suyễn một ly dù có bom phản lực, bom B.52, bom bi hay xe thùng lốp, gậy vành. Thông thoáng thể, nhôm nhoam thể nên tuần hấn về nhà một lần, có khi hơn, để cái dạ dày đỡ lạo xạo hạt bo bo, để mẹ hấn bơi lên môi lớp mỡ lợn trơn nhẫy, thơm phức. Chung quanh thể cả, từ lãnh đạo đến dân thường luôn thiếu ăn, thiếu chất dinh dưỡng. Một bữa hấn về nhà đã thấy cô Nguyệt đang xoắn xuýt bên mẹ hấn: Cái cô Nguyệt con bà Liên bán cháo lòng ở ngõ chợ Nhu hấn chẳng lạ. Thời làm phó chủ tịch có việc phải ăn tập thể là lãnh đạo xã kéo ra đó, lỗ nhố trên giường, dưới đất chơi món cổ hũ vừa trắng vừa giòn và ném trộm cái mắt lên bộ ngực ngồn ngộn, phập phồng của cô ta. Là sau khi bị Nhi trả lễ chạm ngõ, hấn mới thấy cái bộ ngực ấy. Nhiều lần, cô ta nhìn hấn là lơ lửng, còn đầu hấn ngoằn ngoèo những ý định chẳng lấy gì làm tốt đẹp, là thứ định của khối thằng đàn ông trước đàn bà. Hấn phải vận sức tưởng tượng ra cảnh làm chồng một khuôn mặt bèn bẹt, mắt thì lồi, mũi thì hênh hếch để thoát khỏi làn hơi nóng từ bộ ngực cô ta tấp vào người. Vậy mà đêm ấy, sau khi ăn uống no nê, hấn và Nguyệt ra ngồi bên bờ ao hứng gió nồm thổi hiu hiu từ biển lên, rồi hấn và cô ta cùng ngả xuống cỏ, cùng hùng hực cả lên. Xong, hấn ân hận. Rồi mong không để lại trong người cô ta cái giòng giống của hấn. Hấn biên biệt hai tháng. Tháng thứ ba kể từ cái đêm gió nồm hiu hiu ấy hấn quyết định về nhà. ừ, thì trắng ra trắng, đen ra đen khỏi phải thối thòm. Vừa vào đến sân thì đụng cái bụng lùm lùm trắng lớp của Nguyệt. Cô ta kéo áo lên khoe, trời ạ. Vậy là hấn có vợ, có con. Hấn sang Liên Xô học. Về, lên tỉnh làm thư ký cho Phó chủ tịch. Những người muốn hấn biết sự nhiệt tình của mình bàn hấn đưa vợ con ra thành phố. Hấn mệt mỏi nói rằng công việc của đồng chí Phó chủ tịch nhiều quá, rằng hấn đang tập trung học ngoại ngữ. Học thế nào, không biết, nhưng hấn đã có bằng, từng mảnh nhỏ nhỏ, màu đỏ, chữ nhũ vàng. Ai đến phòng hấn cũng được nom thấy vì hấn lồng chúng vào khung kính treo trên tường. Ai cũng ngược lên nhìn, ngắm, chỉ mỗi vợ hấn là không buồn rầy mắt ngó. Tháng bốn tuần, bốn chủ nhật, phòng ở của hấn cứ thỉnh thoảng tiếng chân cô ta, Nguyệt lặn lội đồ giang, đường sá ngót năm chục cây số ra ở với hấn một ngày đêm, rồi cung cúc về với mẹ hấn, với lúa, khoai, lợn gà. Vậy là mù thỏa mãn, không trách cứ, không rên rầm. Chao ôi, vợ hấn sao mà tuyệt vời. Như giờ đây mặt mũi mù đỏ phùng. Mù đang vui, đang chờ được hấn khen món thịt gà xào sả rằng ngon.

Chuông điện thoại réo. Cái sự chuông điện thoại réo trước giờ ăn cơm, trong lúc ăn cơm với hấn là thường tình. Ông Phó chủ tịch Quảng gọi, bạn bè gọi, người quen biết gọi đề nhờ vả. Nguyệt thì giật mình, không phải vì tiếng chuông lạnh lói quá, rền vang quá mà bởi cô ta biết sau tiếng chuông khi gió kia, mù sẽ phải ăn một mình như kẻ góa chồng.

Hấn cúp máy, quay về phía vợ nói:

- Tôi phải đi rồi.

Nguyệt rên rĩ:

- Bữa nào cũng thế - Rồi nổi khùng, cơn khùng của đàn bà thường chỉ nhìn thấy ngón chân cái của chính mình - Nó là đứa nào? Đồ chó má cái họ hàng tông tộc nhà nó.

Hấn chồm tới đưa tay bịt miệng vợ. Mắt hấn nhìn quanh, không phải để tìm kiếm cái gì, mà để ý xem có ai luồn quần đầu đó không. Hấn nói, như những tiếng thì thảo:

- Đồng chí Phó chủ tịch gọi, nghe thùng chưa hả? Sao mãi rồi mà cô chưa hết ngu.

Nguyệt gỡ tay chồng:

- Phó chủ tịch à?

Nói xong đồ cả nồi thịt gà xào sả xuống nền nhà. Những cái bong bóng mỡ vàng ươm li ti, lênh bênh.

Hấn xách cặp ra khỏi phòng, không buồn cả đóng cửa. Đêm bàng bạc và tĩnh lặng. Đường phố vắng vẻ, cứ như bao lâu rồi nó đã như thế. Vợ hấn thô nháp từ người đến cách ăn nói, nhưng bụng ả thì thương hấn trước sau như một. Chỉ vì ả không biết mối quan hệ rường cột giữa hấn và ông Phó chủ tịch. Trách ả tội nghiệp. Hấn có bao giờ kể chuyện công việc ra cho ả nghe đâu. Riêng gì ả, khối

người trong cơ quan ngày cụng mặt nhau dăm bảy lần cũng không biết nữa là. Cái thời buổi lao xao khôn sống vổng chết này. Ông Phó chủ tịch ba nóng bảy rét thì hần cứ phải bảy rét, ba nóng. Nghe bảo, ông trưởng thành từ một trường trại nuôi lợn, chăm học nên đạt bằng đại học Nông lâm lại thêm bằng trung cấp chính trị. Chẳng biết ông học hành thế nào mà có những cái bằng đồ gấp thời, đắc địa, chứ cái đầu ông lồi lõm những khoảng trống. Hần phải viết những điều ông cần ra giấy để ông đọc mà khóa lấp đi cái khoảng trống mà theo hần một kiếp vẫn cứ trống. Có điều, hần thành được cánh tay phải của ông nhờ vào khoảng trống kia. Đêm nay chắc một khoảng trống nào đó của ông đang cần hần, một chuyện gì đó ông ta không giải nổi phải cần trí thông minh mẹo mực của hần. Hần chứ không phải là Chánh văn phòng. Linh tính về một chuyện không hay làm hần lo lắng. Hần nghĩ tới chuyện sập cổng Hòa Hải. Hiện lên trước mắt hần những xác người chết, xối vào tai hần những tiếng khóc gào. Thì hần đã dàn xếp êm thấm, những con tốt đen đã được tung ra thực hiện phận sự của loài tốt đầu vào đó. Sau vụ ấy, ông Quảng nói với hần: "Tôi ơn anh" - "Ơn huê gì, đây là trách nhiệm của tôi bảo vệ uy tín cho tổ chức". Hần nói mà bụng thì mở ra cười. Cảm ơn chưa đủ đâu - hần thăm thì - Nếu mà không có hần, những người ghét ông sẽ trùm lưới sắt lên đầu ông. Nhân dân sẽ cho tung toé văn nghệ dân gian ra. Thứ vũ khí ấy chẳng có gì chống nổi. Lâu nay nhan nhân thơ, vè, câu đối, truyện tiểu lâm nhằm đả kích lớp người lãnh đạo như sông, như suối, như lạch chảy từ thành phố về nông thôn, tràn từ nông thôn ra thành phố. Cái tư tưởng chống đối ấy từ đâu ra? Rốt cuộc truy về nguồn gốc thì là từ những việc làm sai trái của lớp người lãnh đạo kia. Là ngấm thế, biết với mình thế. Hần không đến nỗi ngu để nói với ông Quảng suy nghĩ của mình. Cổng Hòa Hải sập hôm trước thì hôm sau đã nghe câu đối: "Cái cổng sập vui dân đen xuống đất / Cánh cửa mở đầy Quảng Lơ lên trời". Thứ tư tưởng chống đối không thể tồn tại, nhưng chẳng thể bịt miệng thế gian mà phải làm cho thế gian tự bịt miệng lại.

Tưởng chỉ là chuyện hời hợt công việc như bao lần khác, tại nhà riêng, nên hần xởi lời suồng sã tí chút, cả cười thành tiếng từ ngoài ngõ, nào ngờ ông Quảng cau có ném vào người hần một tờ báo. Hần quờ tay giữ tờ báo và ép vào ngực mình, chưa hết sững sờ. Chẳng phải vì tờ báo bay tới đột ngột quá mà vì vẻ mặt giận dữ của Phó chủ tịch.

- Anh còn đứng ngẩn tò te ra đó à? Đọc đi - Ông Quảng nói rồi ngả lưng vào thành ghế.

Vậy là người gặp vạ là hần rồi. Cách tốt nhất là trốn khỏi cơn giận của ông, chờ ông nguôi ngoai. Bao nhiêu người đã khôn ngoan làm thế. Không trốn được thì cứ phải mềm nhũn ra, luồn lách theo lời ông. Cái gàn ông Đồ Nghệ, cái nhỏ nhen ông nông dân sản xuất nhỏ trộn với tính độc đoán anh cán bộ xã cuối thời chống Pháp của ông Quảng, từng làm khổ hần nhiều lần.

"Rật!" - Ông Quảng đập tay vào đệm xa lông và giật giọng:

- Ngay trang một, nó viết cổng Hòa Hải, nó viết về tôi, về cái tỉnh này. Nó muốn phủ nhận cuộc cách mạng sản xuất lớn XHCN. Hừ, còn nước mắt, khói hương. ở đâu ra thứ ấy nằm chườn ườn trên báo vậy? Hả?

Hần đưa tờ báo vào gần ngọn đèn trên bàn làm việc của ông Phó chủ tịch. Những dòng chữ to tướng "Một tai nạn đáng tiếc" đập vào mắt hần, nhảy múa trước mắt hần. Đúng sự thật cả, dù không muốn, dù như ngậm ốt, hần cũng phải nghĩ vậy, cũng phải thấy ra không có gì sai ở cái chuyện sập cổng được chữ nghĩa vẽ lên có đầu có đuôi vậy. Đến dòng chữ dưới đáy bài báo thì hần giật mình táng đả ra: Nguyễn Kim Nhi - tác giả bài báo - Cô gái làng Thượng Cồn ấy... Bữa nọ ở huyện, trước khi về, cô ta mượn hần cặp tài liệu về cổng Hòa Hải trong đó đủ cả luận chứng, bản vẽ thiết kế, dự toán, nói là để tham khảo. Hần đã thấy lờ mờ cái gì đó nhưng cái gì đó cứ mãi lờ mờ đằng sau khuôn mặt trắng trẻo có nụ cười hớp hồn hần. Thế nên hần đã bị lừa. Dẫu sao thì...

- Bài báo viết y như thật! - Hần buông giọng, ma xui quỷ khiến thế nào để hần buông ra một câu thật lòng ấy?

Ông Quảng như bị roi quất vào người, chồm dậy, bước khỏi ghế xa lông, cái chân bị tật của ông bần bật trên nền gạch:

- Anh bảo sao? - Mắt ông tròn tròn lên - Sự thật à? Sự thật cái con khỉ. Định hướng văn hóa, văn nghệ ở đâu? Văn nghệ, báo chí là để phục vụ nhiệm vụ chính trị. Có những sự thật không được viết, vì nó ảnh hưởng xấu đến phong trào, tới uy tín lãnh đạo, đơn giản thế mà không nghĩ ra à? Thế mà cũng nhà văn, nhà báo à? Các đồng chí ở Trung ương mà đọc bài báo này thì mặt mũi của tỉnh ta còn màu mè gì. Nếu dân mà đọc thì dân nghi ngờ chủ trương đúng đắn của tỉnh. Còn lọt vào kẻ thù chống đối thì nó sẽ nắm lấy mà lu loa chửi con đường xã hội chủ nghĩa. Đơn giản thế mà cũng

không nghĩ ra à? Mà tôi hỏi anh, ai cung cấp tài liệu cổng Hòa Hải cho cô ta?

- Dạ, tôi không biết ạ. Hôm gặp tôi ở huyện, cái hôm anh hỏi tôi cô ta có xuống công trường làm nạo vét không, tôi đã trả lời anh là không và cô ta về rồi. Từ ấy lại nay tôi không gặp cô ta.

Ông Quảng nói:

- Tôi không bảo anh cung cấp tài liệu mà hỏi ai cung cấp tài liệu, cứ gì anh phân bua. Giờ tôi mới hỏi anh là xử lý việc này ra sao đây?

Hắn trở lại cái vị trí của mình trước Phó chủ tịch Quảng, vừa là thư ký, vừa là quân sư. Hắn nói:

- Trước tiên phải lệnh thu hồi số báo này. Sau mới tính phóng viên Nguyễn Kim Nhi và Tổng biên tập.

Ông Quảng đã lại ngồi xuống ghế:

- Thu hồi? Kịp không?

- Tôi sẽ đi ngay bây giờ.

- Chú đi đi. Gọi xe thằng Huy mà đi. Xong việc lúc nào về gặp tôi lúc ấy. Sáng mai tôi đã phải có mặt ở Cửa Biển sớm để đón tàu chở mì bột vào cảng. Làm lúa từ khi có con người đến nay mà không đủ gạo ăn. Mà anh phát nhanh cái công văn về việc cán bộ công nhân viên một năm tự túc hai tháng lương thực. Trăm nỗi cho cái ăn cái mặc mà báo chí còn quây. Thật chẳng ra làm sao.

Hắn thống thiết:

- Tôi từng đề xuất với anh đưa cán bộ chính trị xuống nắm giữ các cơ quan tuyên truyền như báo, đài, văn nghệ thì anh mới yên tâm được. Nhân chuyện bài báo này, tôi xin anh phải rấn tay lên.

## Chương 6

Cạnh cửa chính vào cái hội trường ba gian của tòa soạn báo kê mấy cái ghế gỗ làm chỗ ngồi cho những ai đến họp muộn, hoặc cho kẻ ngồi chờ để được gọi vào làm việc. Lâu ngày, nhiều người ngồi đến nỗi gờ ghế ấn lún vào vữa tường thành lỗ, thành rãnh. Sáng nay thì chỉ mỗi Nhi ngồi, như một người lạ đến cơ quan chờ làm việc vậy. Nhiều người đi qua trước mặt Nhi ra về đang mải chuyện trò, đang dờ một suy nghĩ mà không nhận ra Nhi. Nhiều người mặc rất com lê màu sẫm, quần giày đen, giống trang phục thường thấy ở những đám tang hơn là ở Câu lạc bộ Nhà Báo tổ chức tháng một lần. Mỗi việc Phó chủ tịch tỉnh tới dự sinh hoạt câu lạc bộ đã thấy cái sự không bình thường. Cái sự không bình thường ấy mới sinh ra những sự không bình thường khác mà Nhi nhìn vào đâu cũng thấy. Chúng hữu hình, vô hình và thấy đều lạnh lạnh.

Nhi nhớ cô từng ngồi ở đây hai lần, không hơn. Một lần ngồi chờ bắt thăm sấm xe đạp. Cả cơ quan hai mươi chín người, hai mươi sáu cái xe mà Công ty thương nghiệp phân phối cho năm cái sấm Sao Vàng. Ai cũng cần vì sấm cũ vá nhăm nhit, vì phải đi công tác. Nên không ai nhường ai. Lần khác thì ngồi chờ nhận phần thịt lợn, áp tét, gió bắc lạnh, bụng càng lạnh cứ như thiếu mỡ trong người mà sinh ra cái lạnh vậy. Vẫn những khuôn mặt trong cơ quan, quen đến nhẵn lì nhưng trước chút quyền lợi nó như biến dạng đi theo nỗi mong đợi, hy vọng. Cứ nghĩ mang mang như vậy, Nhi không biết là chẳng còn ai đi qua trước mặt mình nữa. Nhi đứng dậy, đúng lúc một người ló mặt ra cái cửa sổ ở ngay trên đầu cô.

- Cô Nhi vào phòng! - Khuôn mặt ấy nói, như ra lệnh.

Còn một cái ghế để trống. Ấy là chỗ ngồi của Nhi, người ta sắp đặt trước cái vị trí cô được ngồi. Lần đầu tiên Nhi nhận ra những người thân quen, những người từng trọng phục năng lực viết lách của mình lạnh nhạt với mình. Thì đã bao nhiêu lần gặp "con Kỳ không" của Sêkhốp trong đời còn ngạc nhiên cái nỗi gì. Người ta phải thay đổi người ta vì người ta. Nhi ngồi xuống, cúi đầu xuống, đầu óc bỗng nhiên căng ra. Trước khi có cái buổi sinh hoạt Câu lạc bộ nhà báo này, Tổng biên tập mặt choắt trán hói đã gặp Nhi. Thay vì khen ngợi sự sâu sắc của Nhi trong các bài viết như nhiều lần gặp trước, ông ta bảo cô là ngựa non háu đá, là kẻ ăn cháo đá bát, đang yên lành bỗng dưng viết một bài báo có ảnh hưởng xấu tới con đường sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa. Ông lại nói cô to gan, mất bị mộng mị đi kết tội lãnh đạo tỉnh về cái chết của những người nông dân và công nhân ở cống Hòa Hải. Còn bảo, bài báo của cô ra đời được là vì ông đi vắng, tay phó tổng biên tập thì gà mờ. Rồi khuyên cô nhận khuyết điểm cho thành thật. Sau ông Trịnh Hòa là Nguyễn Hoàng Phú. Anh ta đến tận căn phòng 12 mét vuông lợp giấy dầu lúc nào cũng tối lơ mờ, còn mang theo một cân đường, hai hộp sữa. Lúc ấy nhìn anh ta cứng ngắc trong bộ áo quần đen đến bên giường Nhi nằm, từ từ cúi xuống, Nhi cứ nghĩ tới một vị linh mục với cuốn kinh thánh mở sẵn mà tưởng mình sắp chết thật rồi. Phú chẳng dă động gì tới báo biếc, chỉ kể chuyện làng Thượng Cồn, làng Đông, như cái sợi tơ tình dăng dít thời xưa ấy là quan trọng nhất. Nhi âm ờ nghe, âm ờ đáp. Đoạn rồi Phú cũng phải nói ra cái dẫn anh ta đến: "Bài báo ấy mà... Tôi đánh giá là viết theo sự thật, có điều rằng nó chưa nên ra đời lúc cả tỉnh đang sôi nổi khẩn trương thực hiện cuộc cách mạng sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa. Sự đã rồi, như bát nước đã đổ, không sửa được. Tôi đã thu hồi số báo có bài của Nhi để yên cái chuyện đi, nhưng bọn nó đã phát hành năm trăm bản. Tôi nể Nhi đưa cho Nhi tập tài liệu cống Hòa Hải, Nhi giữ im cho, chuyện ấy chỉ tôi và Nhi biết thôi. Nhi nghe tôi nói không?" Một bà người, Nhi vội nói: "Tôi nghe, tôi nghe rồi, sẽ không nhắc đến tên anh đâu".

- Bắt đầu làm việc! - Cái loa ở góc phòng giắt lên bốn tiếng, chắc vì âm ly chưa điều chỉnh kịp. Nhi ngó quanh. Bàn ghế xếp hình chữ U. Người ta dù muốn hay không cũng chẳng tránh được ánh mắt nhau. Và kẻ yếu bóng vía thì khó gạt ra khỏi đầu ý nghĩ là kẻ khác đang theo dõi mình, đang đánh giá mình. Từ bao giờ có cách xếp bàn ghế kiểu này. Kẻ nào nghĩ ra nó không thể là tình cờ. Người ta đang nhìn Nhi, không chỉ là cảm giác nữa rồi. Ông Phó chủ tịch tỉnh đang nhìn Nhi, cái nhìn sâu thẳm, lạnh băng, vận hết sự từng trải ra Nhi cũng không đoán được ông ta đang nghĩ gì. Rồi nhiều đôi mắt khác nữa, nhắc về phía nào cũng thấy chúng, cũng lạnh băng cả ra. Người Nhi sẽ đông cứng, nếu cứ thấy thứ mắt kia, Nhi nghĩ vậy, biết vậy, nên dấn cái nhìn vào cái bọc gỗ, ván cong vênh lùm lùm như bụng người đàn bà chữa đẻ. Trên tấm ván ấy là một cái máy ghi âm. Hai sợi dây điện một xanh một đỏ xoắn vào nhau, loằng ngoằng trên nền nhà lát gạch nâu chạy về phía loa

thùng cuối phòng. Ông Trịnh Hòa nức nộ trong bộ com lê chật căng, vừa nói vừa nghiêng đầu sang phải, sang trái làm những sợi tóc mềm bay lơ phơ:

- Thưa đồng chí Phó chủ tịch tỉnh kính mến, thưa đồng chí Nguyễn Hoàng Phú, thưa đồng chí... thưa đồng chí...

Cứ thế kéo dài vài phút rồi tiếng vỗ tay ran ran.

Cái máy ghi âm bắt đầu chạy xè xè.

Giọng nói của ông Trịnh Hòa bỗng cao hơn, gấp gấp hơn:

- Hôm nay chúng ta trao đổi thẳng thắn, nghiêm túc, không né tránh, không khoan nhượng, không nể nang cá nhân về bài báo "Một tai nạn đáng tiếc" của đồng... của cô Nguyễn Thị Kim Nhi. Mục đích là qua Câu lạc bộ này các nhà báo chúng ta rút kinh nghiệm, thêm một lần nữa hiểu về vai trò trách nhiệm của người làm báo với nhiệm vụ chính trị của tỉnh. Đầu tiên tôi trân trọng kính mời đồng chí Phó chủ tịch truyền đạt ý kiến.

Ông Quảng chống hai tay vào bàn đứng dậy. Nguyễn Hoàng Phú nâng cái mi cờ rô trên bực xuống đặt lên tấm vải hoa đỏ trước mặt ông Quảng. Ông là người duy nhất trong phòng không mặc com lê. Cái áo vải ka ky bốn túi cài khuy cổ, tóc mềm, da mặt trắng, miệng vừa phải, mũi cao gần khoằm. Ông không giống nông dân vùng đồng chiêm trũng dù gốc gác ông ở đồng chiêm thật chứ chẳng phải bịa bợt gì. Ông vào bộ đội, đi đánh Pháp ở Điện Biên Phủ, lên chức trung đội trưởng rồi đại đội trưởng. Đeo lon thiếu tá ông mới học thêm chữ, chữ trước đó chỉ ngoáy vài chục chữ một lần viết, cơ bản là chữ ký, chục chữ như một, đồ kẻ nào giả mạo được. Hòa bình năm 1954, ông chuyển ngành làm cán bộ Phòng Nông nghiệp tỉnh. Lại học, học bổ túc, học trường Trung cấp chính trị. Bằng cấp hẳn hoi. Nhưng mà kiến thức thực tiễn còn quan trọng hơn bằng cấp. Ông nói thể và phần đầu nâng cao trình độ lãnh đạo, quản lý của mình theo quan điểm ấy. Là thể, nhưng trong cái cặp phòng cứng quai cặp xoắn thêm một cái thép bọc nhựa ông xách theo người, từ cái hồi còn là chủ tịch huyện, rồi lên tỉnh, bao giờ cũng có những cái mảnh bằng đỏ nằm ở chỗ dễ thấy nhất, cứ mở nắp cặp là tấp thẳng vào mắt thiên hạ.

Nhi nghĩ không biết ý nghĩ đi đến đâu, nếu không được người ngồi cạnh giạt áo.

Các đồng chí cứ coi tôi đến đây như một nhà báo, một bạn đọc khó tính, một công dân có trách nhiệm. Thế mới có không khí cởi mở, bình đẳng. Hãy nói những gì các đồng chí thấy nên nói, cần nói. Tỉnh tin ở các nhà báo. Nào, anh Hòa cho bắt đầu đi thôi.

Một cánh tay... hai cánh tay... rồi ba, bốn, năm... tua tua những cánh tay giơ lên. Ngộ ngậy nữa. Hồi nào đấy, lâu rồi, tiểu đội thông tin của Nhi bị B.52 vùi, có những cánh tay thọc khỏi lớp đất nâu, cũng ngộ ngậy, cũng tua tua như thế. Hôm ấy may không ai chết, đất tơi nên đào bới dễ. Lâu sau đó Nhi còn bất chợt thấy những bàn tay ấy vẫy về phía mình. Giờ chẳng còn bàn tay nào vẫy về phía Nhi. Thế mà cứ nghĩ rồi sẽ có. Vậy là nổi lên trong lòng sự chờ đợi. Có thể có một ai đó... Nhi không biết Nguyễn Hoàng Phú đã chuẩn bị kỹ càng, chu đáo khâu nhân sự. Mời ai, không mời ai chẳng phải chuyện đùa.

Máy ghi âm chạy xè xè...

- Tôi đề nghị Ban biên tập báo kiểm điểm về sự lơ lửng giáo dục chính trị, tư tưởng cho phóng viên Nguyễn Kim Nhi - Một người trạc bốn mươi lăm tuổi, thẳng đơ gốc cây dựng vững chãi sau bực gỗ, nói sang sảng - Tôi đọc bài "Một tai nạn đáng tiếc" xong thì nghi ngờ là người viết bài này không phải Đảng viên Đảng lao động Việt Nam, không phải phóng viên báo chí Cách mạng. Tôi băn khoăn, tờ báo in bài báo này là báo Hải ngoại. Mười lăm năm tuổi Đảng, một lòng vì Đảng vì dân, thưa đồng chí, tôi thấy xót xa quá, xót xa vì xuất hiện một sản phẩm báo chí như thế.

Máy ghi âm xè xè...

Một người loắt choắt, đầu to quá cỡ, có cái mũi đỏ như quả cà chua vươn cổ về phía mi cờ rô:

- Kính thưa đồng chí Phó chủ tịch tỉnh kính mến! Tôi nhiệt liệt hoan nghênh cuộc họp kịp thời đầy tính Đảng này. Cần có thêm nhiều cuộc họp thế này để mà uốn nắn, chôn vùi những lệch lạc sai sót trong tuyên truyền nhiệm vụ chính trị. Bài báo của Nguyễn Kim Nhi là lệch lạc, sai sót. Tác giả có ý đồ dùng từ ám chỉ, dùng câu mang biểu tượng hai mặt. Tôi ví dụ "chất lượng không tốt" chất lượng gì không tốt hả? Chất lượng cán bộ à? Chất lượng Đảng viên à? Chất lượng cuộc sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa à? Rồi tác giả viết "Tôi ra về khi hoàng hôn đã buông, bóng tối bắt đầu loang ra đường". Cái gì là hoàng hôn ở huyện hả? Bóng tối đây là cái gì hả? Bi quan, chán nản thì đã rõ. Còn cả phủ nhận, cả chống đối.

Máy ghi âm xè xè.

Ồi, cái tiếng xè xè đều đều, lặp lại, đều đều, nếu bình thường nó sẽ đưa con người vào giấc ngủ ngon, đây này, lúc này nó chẳng ăn nhập, chẳng át, chẳng mờ đi được những điều người ta đang nói dồn dập, nén chặt, xỏ tung, vút nhọn, khoan xoáy...

- Thừa... - Nhi không ngừng lên nhìn người nói nữa. Là không đủ sức ngẩng đầu, là chán ghét, là thoát khỏi chung quanh, nhăm nháp ý nghĩ riêng? Cái tiếng nói cứ chạy từ mi cờ rô theo sợi dây xanh đỏ để tủa ra đầu loa thùng.

- Ta có thể kết luận cho rằng: Nguyễn Kim Nhi có thái độ chống đối cách mạng và thái độ ấy đã biểu hiện ra giấy trắng mực đen. Tôi không muốn nói điều đó, nhưng đồng chí Phó chủ tịch tỉnh chỉ thị nói thẳng thắn. Tôi thẳng thắn thế. Tôi hỏi, cái gì đẩy Nguyễn Kim Nhi tới sai lầm ấy. Thành phần ư? Bất mãn ư? Các đồng chí giúp tôi phân tích thêm. Một vấn đề khác nữa, chúng ta cần quan tâm. Đây là trong công cuộc cách mạng thay trời, đổi đất, xếp đặt lại giang sơn vĩ đại của nhân dân tỉnh ta đã có nhiều phần tử xấu đã kích bằng ca dao, câu đối, truyện cười.

Máy ghi âm xè xè.

Tiếp một giọng khác, chói gắt:

- Bài báo của Nguyễn Kim Nhi là một viên thuốc độc bọc đường. Cô ta nhăm ném ra cho quần chúng nhân dân...

Giờ thì Nhi lo lắng thật sự, lo đến lạnh gáy, bởi vì những điều người ta nói về bài báo, về Nhi nó đã nằm cả ra ngoài bài báo, ngoài bản thân Nhi. Cái hôm qua, hôm kia Nhi lấy để vấn an, để cho những suy nghĩ chơi với búa vào là sự hiện thực phản ánh thoát chốc bay biến. Trong cơn bán loạn, Nhi đưa mắt nhìn thẳng vào những khuôn mặt chung quanh. Cái nhìn lộ vẻ cầu cứu, mặc nó. Lý trí chửi rủa: Đồ hèn, cũng kệ. Nhi đang lơ lửng, sợi dây giữ Nhi lại trên mặt đất sắp đứt, mà dưới kia thì hun hút trống hoang hoác.

- Tôi phản đối ý kiến các bác, các anh - Một giọng trẻ trung vang lên - Các bác, các anh phân tích đánh giá về một tác phẩm báo chí mà không trung thực với chính mình. Quy chụp gần với vu oan giá họa, các đồng chí đã...

Đám đông ồn ào, tiếng xô bàn ghế, tiếng la hét. Nguyễn Hoàng Phú áp đến bên bục gỗ, một tay giơ lên giật cái mi cờ rô, tay phải đẩy vào vai anh thanh niên. Anh thanh niên gỡ kính ra lau, đôi mắt bị cận đã lồi càng to ra, ngơ ngác ra. Rồi anh ta lắc đầu rời bục gỗ lách giữa những dãy ghế đi ra khỏi phòng họp. Không khí bỗng lịm đi.

- Người ấy là ai? - Ông Quảng quay sang hỏi Trịnh Hòa.

- Nguyễn Hưng, sinh viên Trường Sư phạm, khoa Văn - Trịnh Hòa lấp bắp đáp, mặt trông dài dại, đờ đẫn khác hẳn.

- Tiếp tục - Tiếng ông Quảng.

Máy ghi âm chạy xè xè...

Hình như ông Trịnh Hòa tổng kết Câu lạc bộ. Hình như là ông tuyên bố gác bút Nhi. Nhi đã hết cả sợ hãi, hết cả ngạc nhiên, chỉ nghèn nghẹn trong cổ họng và mắt thì như đóng màng, thấy người đi qua trước mặt mà chẳng nhận ra ai.

Nhi đi, không biết mình đi nhưng rồi cũng mò ra khỏi được căn phòng, giờ chỉ còn bàn với ghế ngổn ngang, rồi cũng về được nhà. Không dép, để cả mũ vải trên đầu Nhi nằm vật xuống giường và khóc.

## Chương 7

Tám tháng sau.

Ông Quảng và Phú ngồi chung ô tô, trên đường từ huyện về tỉnh. Cả hai đều có vẻ buồn chán. Biết nhau quá rõ không còn phải che đậy, giấu diếm tình cảm nên cái buồn cái chán ấy lộ cả ra lời nói.

- Chủ trương sai hay quá trình chỉ đạo sai nhỉ? - Ông Quảng nói như nói cho mình nghe.

Hắn quay lại. Có thể được xem gan ruột phèo phổi của ông Phó chủ tịch và hắn sẽ đủ ranh ma để nhuộm lời hắn vào thứ máu gan ruột phèo phổi ấy. Mới biết tư duy nó dính dấp với nghề nghiệp thật bền. Vợ hắn bán cháo lòng, mấy tháng sau khi xuất ngũ chờ đi học nghề ở Liên Xô, cứ lơ mờ sáng hắn thọc tay vào cái đám ruột lợn bèo nhèo. Nên lời trò chuyện cứ dính tên những thứ trong bụng lợn. Suốt hàng chục năm làm cán bộ hắn vẫn không quên nổi cái mùi vị của lòng lợn. Đạo làm thư ký cho ông Quảng thì thôi, thì bỏ hắn còn trước đó hắn thường có mặt ở quán cháo lòng trước cổng Ty Thủy lợi.

- Cậu trả lời đi! - Ông Quảng cựa quậy quay người về phía hắn.

Hắn nói.

- Chủ trương cơ giới hóa nông nghiệp là đúng quá chứ anh. Tôi biết giai đoạn sản xuất này trong sách từ hồi học trường chính trị tỉnh. Nhưng anh từng trải, anh rõ là trên đời này không phải cái gì đúng cũng đưa đến thắng lợi. Từ cái chủ trương đúng đến thắng lợi đích dắc hàng quãng dài. ở những cái quãng ấy sinh ra bao nhiêu là việc, việc con người, việc cơ sở vật chất.

- Ậy đây... Vậy cái quãng của huyện ta?

Hắn hùng hồn hơn:

- Là quãng sau đại thắng của dân tộc, khí thế hùng hực, thừa thắng xốc tới. Nên chủ quan. Là tôi nói phong trào quần chúng đấy. Hùng hực quá, xốc lên quá mà chóng mỏi. Dân đang mỏi. Nghỉ ngơi thời gian rồi đầu lại vào đấy, nhân dân ta lại hùng hực cho anh xem.

Ông Quảng khoát tay:

- Hùng hực cái con khi. Hôngбет rồi. Tôi hỏi anh là tôi có hông không? Hông ở đâu?

- Anh không hông. Cái hông là các điều kiện vật chất. Lê Nin bảo...

- Thôi đi! Cứ sách vở...

Công cuộc "Xếp đặt lại giang sơn", cơ giới hóa ở huyện có thất bại hắn cũng là người ngoài cuộc. Thư ký là cái dềch gì. Thư là sách, là giấy, ký là viết mà lại viết theo ý người khác. Ăn theo nói leo, loại người như hắn có ở khắp nơi, như ruồi nhặng, yên thì bu đến, động thì bay vù đi, đồ thấy một bóng. Hắn nghĩ và quyết định nhanh là phải trấn an khích lệ ông Phó chủ tịch. Cái tuổi 57, 58, vắn cẩu rung tí chút cũng có thể ngã. Ngã một mình là nhẽ khác, đảng này kéo hắn ngã theo thì thật nguy.

- Anh không sai, lãnh đạo tỉnh không sai. Rồi anh sẽ biết tôi nói đúng vì là cái cuộc huyện nhà nằm ở quãng đầu trên con đường sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa. Anh đừng cho tôi sách vở. Anh từng dạy tôi phải có lý luận sách vở đó sao.

- Ờ... ừ.

Xe về đến trụ sở ủy ban Tỉnh thì trời tối. Sân bãi vắng hiu, cửa ngõ im im. Ông Quảng bảo hắn vào phòng thư ký xem công văn thư tín có cái nào in mũi tên đỏ "hỏa tốc" không. Còn dặn, nếu có báo ngay cho ông. Ngày nào hắn chả làm việc ấy. Mở phong bì, đọc, cái cần trình ông thì trình, cái không cần thì vất vào sọt rác. Thời buổi loạn công văn chỉ thị, có trời mới đọc hết. Hôm nay hắn xem kỹ từng cái, linh tính bảo hắn có chuyện gì đó. Thông báo của Tổng biên tập báo treo bút, hạ lương Nguyễn Kim Nhi. Oan cho cô ta, nhưng cần phải thế. Chuyện này tính sau, còn dính vào nhau lâu đây. Công điện của Trung ương dừng ngay việc phá làng mạc dời dân lên núi... Hắn lơ mờ kết cục này từ bao giờ, hắn không rõ, nhưng đúng là lơ mờ. Giờ thì rõ. Hắn đứng dậy đi ra cửa. Thấy ông Quảng ngồi một mình trong phòng làm việc, vẻ mệt mỏi lắm nên hắn nhét tờ công điện vào túi áo.

- Báo cáo anh không có gì anh phải lo nghĩ đâu ạ.

Rồi hẳn sẽ phải trình ông, phải trình nhanh là vì điện, nhưng không phải lúc này, lúc chập tối trước một đêm mà đêm mùa thu thì cứ dài dằng dặc ra...

Hắn chưa về nhà vội, hẳn nhắc máy điện thoại, bấm số máy Huyền Minh. Định rủ cô ta đến quán lòng lợn Hải Yến, chợt nhớ là tối thứ bảy, chồng Huyền Minh có thể về nhà, lại nghĩ ra mụ vợ ở quê lên, nên hẳn vội dập ống nghe xuống. Sao cứ lặp đi lặp lại cái sự không muốn là tối thứ bảy vợ lên? Hắn đi ra phố, và chẳng biết sao hắn bước vào quán Cửa Tiền. Cái bàn hôm trước cô ta ngồi trước kia. Sau cú bị dập vùi ấy, Nhi thế nào, hẳn không rõ, chỉ nghe lảng máng là cô ta không tới tòa soạn báo, ngày 24 giờ thì nằm đọc sách 15 giờ. Cái quyết định gác bút của Nhi hẳn mới đọc, chắc cô ta chưa hay biết. Nhiều cô gái đã qua tay hắn, gái ta và cả gái Tây, vậy mà thật trớ trêu là hắn chỉ nhớ mỗi Nhi. Cái mùi thơm da thịt Nhi lẫn với mùi cỏ tươi ở làng hẳn không quên được. Thấy bức bối trong người, hẳn không gọi thức ăn mà đứng phắt dậy đi ra khỏi quán. Đêm rộng rênh, cái lạnh vừa đủ cho ý nghĩ se lại, mạch lạc ra.

Ông Quảng sẽ không yên về cái vụ ở huyện, hẳn biết thế, tin thế. Gan ruột các ông trong ủy ban Tỉnh hẳn nhìn thấy như nhìn trên sàng, trong sào vậy. Người ta thì dậu đổ bìm leo, còn hẳn thì dậu đổ là mất choãi. Chừng nào ông Quảng còn là hẳn còn choãi. Nên hẳn mới nghĩ phải lợi dụng cái choãi ông Quảng. Rồi hẳn đến gõ cửa nhà ông.

## Chương 8

Tất cả nằm ở ngón tay cái và ngón tay trỏ của ông Quảng. Không ký roạch vào quyết định. Dĩ nhiên là thế rồi. Cơ mà vài dòng thư tay, dăm chữ ghi xiên, ngã rạp vào nhau bên lề tờ trình hay tờ đề nghị gì đấy là ra cái quyết định kia. Nên việc Nguyễn Hoàng Phú thành Tổng biên tập báo thay Trịnh Hòa diễn ra chóng vánh trong vòng ba ngày, trước bữa ông Quảng chuyển ra Bộ Nông nghiệp đúng một tháng. Nhi nghe tin ấy qua bản tin thời sự của Đài phát thanh tỉnh từ cái máy ori ông tông cũ kỹ mặt trận B5 tặng thưởng tại Đại hội công nông binh năm 1968. Cũ nên âm thanh cứ rề rề, không phân biệt nổi giọng nam hay giọng nữ. Nhi nghe xong thấy giọng nao buồn, còn buồn về cái gì, không biết. Không viết lách nữa thì ai làm Tổng biên tập cũng thế cả, không có dính dáng gì đến mình. Mỗi căn phòng đang ở không là của Nhi. Họ lấy là Nhi vợ. Thì Nhi sẽ về quê là xã viên Hợp tác xã, làm bà o, có khô quắt người, mồm miệng cầu nhàu như nhai ghẻ rách cũng được cái thanh thân. Giá có ai góa vợ đem lòng yêu thương mình... Cứ mù mịt nghĩ thế cho đến lúc nghe bước chân ai đó bước lên thềm, Nhi rùng mình khi nhận ra Nguyễn Hoàng Phú. Có chục, có trăm đề mà tưởng, nhưng không tưởng gương mặt Phú. Mới vỡ nhẽ ra, nhận ra lâu nay nghĩ về Phú mà không có hình người anh ta. Nhi cứ tròn mắt nhìn rồi lúng túng, không biết nên làm gì, nói gì, Phú thì vẫn đứng nơi ngưỡng cửa vẻ như chờ một lời mời của Nhi vậy.

- Ra là anh - Nhi nói dừng dưng.

Phú cười khùng khục:

- Không mời mà đến. Nhưng không sao, khách này vào nhà nào là tốt lành vào theo.

Nhi ném cái gối nãy giờ ôm trong lòng xuống giường, ngã người ra cầm thanh tre chống cao cánh cửa sổ làm bằng cốt ép lên, rồi nói:

- Nhà này dư thừa tốt lành rồi.

- Móc máy nhau làm gì? - Phú dài giọng - Quà đất tròn, rớt cuộc tôi lại cùng cơ quan với cô, Nhi biết tôi thay Trịnh Hòa làm Tổng biên tập rồi chứ.

- Rồi. Biết rồi - Nhi nói lạnh băng - Tiếc là tôi không còn cán bộ của báo nữa.

- Việc ấy tôi sẽ xem lại - Phú vừa nói vừa bước vào phòng, mắt soi mói vào khắp nơi rồi tiếp - Nhi ăn ở tuềnh toàng sơ sài thế này à?

Nhi cứ dần dần nghe Phú nói mà ngờ ngợ có lẽ anh ta ngạc nhiên thật, anh ta động lòng thương Nhi thật. Ờ, người ta có ranh ma quý quái, có nhãn tâm đến đâu cũng có thể có lúc nào đó biết xúc động. Phú xúc động. Chuyện vớ vẩn, nực cười. Từ lâu lắm rồi cô đã mất hết trơn lòng tin về anh ta. Nhi không chờ gì hết, có chết cô cũng không nhận sự thương hại. Đến đó thì Nhi nổi giận lên. Chẳng là anh ta đang thương hại Nhi đó sao, chẳng là cái nhìn anh ta đang lục lọi trên người Nhi đó sao.

Nhi đưa tay ôm lấy ngực, thấy nên nói toạc ra ý nghĩ của mình. Nhưng chưa kịp nói thì Phú đã bỏ đi. Ra thêm, anh ta ngoảnh lại.

- Tôi sẽ thu xếp để cô trở lại làm việc, trước mắt ở phòng bạn đọc - Nói xong thì nháy mắt một cách khó hiểu.

Đọc hết cả "Miếng da lừa", Nhi ngỡ như mình cũng đang teo lại, đang mòn dần, thế nên mới có chuyện ra phố. Gặp ngày nắng, không gian đầy bụi và ngợp một thứ mùi nồng nồng. Nhìn quanh thấy lộ nhô nhà đang xây, giàn giáo tua tủa, xe chở xi măng, vôi cát nhảy chồm chồm, rít còi inh ỏi. Cứ thấy cựa quậy đâu đó, cái gì trên mặt đất cũng đang cựa quậy. Loanh quanh thế nào Nhi rơi vào cửa hàng Cửa Tiền. Và gặp cô Huyền Minh. Vẫn thế, trắng trẻo, ngồn ngộn, mắt ướt rượt, khác lần Nhi gặp trước đây là tóc xõa tung, rối lên như nùm rom. Cô ta sững lại, nhìn Nhi đắm đắm:

- Tôi nhớ ra chị rồi - Huyền Minh nói - Đạo này nom chị ốm o quá lắm. Làm việc vừa vừa thôi. Tăng cường chơi nhời. Chơi nhời nó sinh sản ca lo. Lý thuyết là vậy, nhưng phải có chừng mực, đến ngưỡng thì dừng - Nói tuồn tuột một thôi như không thở, rồi bỗng Huyền Minh ghé sát tai Nhi thì thào - Có thấy hần không?

Nhi nói:

- Hần là ai và chẳng thấy hần nào cả.

Huyền Minh nói tiếp:

- Ông Phú ấy. Em rạc cả tìm hần mà không thấy. Hay là hần trốn em? Hần có gan thế lắm chị hí.

- Mà là chuyện gì? - Nhi hỏi, cái thói tò mò đàn bà lộ ra ở giọng nói vội vã, ở cái mắt nhìn không

chớp.

- Vì hấn mà thằng chồng em nó bỏ em. Quá ngưỡng mà. Em đã bảo nhịn thêm vài bữa, không nghe, cứ sòng sộc mò đến nhà, thằng chồng em rình sẵn...

Bỗng ả thì thảo:

- Chắc hấn vào viện vì cái bình hoa thằng chồng em ném vào đầu hấn. Là ném sau khi hấn đã xỏ hết tiền trong túi, cả nhẫn vàng nơi ngón tay ra, "đền danh dự" chồng em để nó im thóc cho. Chị đi cùng em không. Đến viện thăm hấn tí. Thỉnh thoảng lúc ăn nằm với em nó có nhắc tên chị, có bữa tức quá em hắt hấn rơi xuống giường đấy.

Nhi thấy lờm lợm.

- Không phải việc của tôi - Nói xong thì quay ngoắt, lẩn vào giữa đám đông. Bất giác, cô bỗng nhớ chị Nguyệt. Là thứ bảy, chắc chị ta đang chờ hấn về ăn món lòng lợn ở quê lên, cũng có thể đang đi tìm hấn. Có hai người đàn bà đi tìm hấn. Mà sao Nhi lại nghĩ luẩn quẩn về hấn. Thì cũng là thói thường miệng bảo không phải việc của mình, mặc kệ người ta, nhưng trong bụng lại mong cho mọi chuyện rồi tung lên, ồn ào lên càng hả dạ. Và Nhi cứ thấy thắc thối, nghĩ mãi thì hiểu ra là mình đang chờ đợi kết cục cái quan hệ chim chuột của Nguyễn Hoàng Phú.

Nhi quên quấy lời nói của hấn là đưa cô trở lại cơ quan Báo. Có lẽ lý trí mách bảo cô hay rằng, đấy là lời nói quấy quá, đả bôi thôi. Cũng quên nốt cuộc gặp cô Huyền Minh.

Băng đi mấy bữa, một đêm hấn xuất hiện trước cửa phòng Nhi. Mất điện ngọn lửa nến nhỏ xíu như cái ngòi bút càn khiến cho bóng đêm dày đặc thêm. Nhi ngồi dậy, khoác cả cái chăn chiên lên người, mắt không nhìn hấn mà nhìn cái ô cửa sổ mở rộng ra mảnh đất hoang mọc toàn cây trinh nữ. Xa hơn chút là hồ nước, không sâu lắm, ngập đến thắt lưng là cùng. Bên kia có cái cầu tre, thường ngày bọn trẻ con ngồi trên ấy câu cá...

Hấn lù lù tiến về phía Nhi. Loáng thoáng giọng nói của hấn trong những làn gió lạnh lùa qua cửa.

- Tôi đây... Phú đây... Tôi thấy Nhi cô đơn...

Nhi lùi lại, lùi lại, lưng đụng vào bức phen nửa. Cái tình thế nguy bức, Nhi đã ang ang khi hấn hiện nơi cửa. Nhi ngó nghiêng muốn tìm một vật gì tự vệ, rồi thoát cái nhanh như chớp cô nhào người, tuột hai chân qua cửa sổ. Cô chạy qua bãi cây trinh nữ đến bờ hồ nước. Có thể đứng lại được rồi. Một gan chứ mười gan Phú cũng không dám đuổi theo. Thế nhưng Nhi nhảy ào xuống hồ. Tiếng côn trùng lặng im, chỉ có tiếng người Nhi rẽ nước loay roap.

Thế mà Nhi còn đưa tay quờ những tàu sen khô quắt, rồi nghe lá sen cũng khô quắp chạm vào nhau lào rào. Đoạn rồi Nhi chập chững leo lên chiếc cầu tre, ngồi lẩn mẩn lặn tròn chân quần lên bắp đùi, nước nhỏ long tong. Nhi nhìn chỉ thấy lờ mờ một mảnh màu thiếc, một vệt ngoằn ngoèo cũng màu thiếc cựa quậy trên cầu ao ngay dưới bắp vế mình. Chuyện như không có thật, vẻ như Nhi tưởng tượng ra cái bóng đen đi vào phòng rồi hoang mang, rồi hãi mà bỏ chạy chứ hấn có khối ả mơn mớn lúng liếng kiêu dạng như Huyền Minh. Nhi bấu vào ý nghĩ ấy để vãn an mình, để nghĩ tiếp rằng không có chuyện mộng mơ hấn đến với Nhi là đến với cái hình ảnh tươi nguyên ngày xưa, hấn từng khao khát, từng thù hận. Rằng, không có chuyện hấn rắp tâm chiếm đoạt Nhi để lấy cái đã mất, cái đáng ra là của hấn. Thì ra ở đời có thứ thủ đoạn người ta không nghĩ tới được, không hình dung nổi, không tin được nó là của con người. Nhi thông minh, cũng nhiều từng trải nhưng cũng chỉ là lớp người ấy.

Nhi dụi mắt, giẫm bừa lên cây dại trên bờ hồ đi về nhà. Mọi thứ không suy suyển trừ tấm phen nửa dưới cái cửa sổ bên giường sạm hình lòng thuyền. Lại luẩn quẩn nghĩ ngợi, nửa tin, nửa không, ngờ ngợ cả trí nhớ của mình, Nhi xòe tay sờ rầm khắp người, những chỗ nào bàn tay có thể với tới.

Sáng được một lúc thì anh Mận, trưởng phòng hành chính tới đưa cho Nhi cái quyết định đình chỉ công tác cô. Anh ta ngồi lại với Nhi một lúc, rủ rỉ vài lời an ủi, rồi lặng lẽ ra về. Đến cửa thì đứng lại, ngoảnh đầu về phía Nhi, đập hỏi:

- Chị đã làm gì để ông ấy tức giận? - Rồi lau bầu - Hôm qua bảo tôi làm giấy gọi chị đến nhận việc, sáng nay lại bảo làm cái quyết định ngày.

Nhi bất giác ngưng thở, đưa bàn tay áp lên ngực, trong ngực đang nhói lên một cái gì đó. Cô quay phắt lại, nhìn vào tấm phen hình lòng thuyền dưới cửa sổ, nhìn ra bãi cây trinh nữ. Tối qua Nhi chạy qua đấy để ra hồ nước.

## Chương 9

Tôi khuyên cô Nhi về làng ở bao lâu chưa biết, nhưng phải về, phải kéo cô khỏi ngôi nhà lợp giấy dầu mở mắt ra là thấy chuột với lại gián. Làng còn ngôi nhà của bố tôi để lại làm nhà thờ họ, còn mảnh vườn đất tôi mìn lợt giữa những bụi tre dày như thành, như lũy. Tôi sẽ chặt tre, cắt lá tro dựng một ngôi nhà nhỏ. Mai kia tôi về, ở với cô, chăm sóc cô.

Cô Nhi nghe tôi hào hứng và thống thiết nói xong thì cười. Tôi nhận ra nụ cười cô còn thật trẻ và bỗng sững người nghi ngờ cái ý định của mình. Cô đẩy mạnh vào vai tôi:

- Rồi làm bà cô ở làng, mua thêm cuốn sách tướng số của Thiệu Vĩ Hoa nữa... Không đâu anh chiến binh trẻ ạ. Trong cuộc đời nhuôm nhoam những khuôn mặt tối, những khuôn mặt sáng này chưa phải là hết chỗ cho cô.

- Tất nhiên rồi. Cháu thấy rõ điều đó - Tôi vội vã - Là cháu nghĩ, cô cháu ta về dăm bảy ngày thôi. Hay thế này, cô ra đơn vị cháu chơi. Làm chuyến thực tế chiến trường luôn. Cháu sẽ nói với anh Hải bố trí cho cô ở nơi yên ổn.

Cô Nhi đắm chiêu, tư lự. Rồi khe khẽ gật đầu.

Sáng hôm sau, chúng tôi lên chuyến xe khách đầu tiên chạy ra Bắc. Đây là một bước ngoặt, thêm một bước ngoặt nữa trong cuộc đời cô Nhi.

Thì cũng phải bố trí cho cô Nhi một việc gì đó để mà động cựa tay, chân, để mà quên những thứ buồn bực mang theo từ quê ra, anh Hải nói vậy rồi quyết định nhờ cô phụ giúp mấy anh chiến sĩ ở nhà bếp. Thấm thoát, cô Nhi đã ở với tôi gần hai tháng. Cô nhanh nhẹn lên, có da, có thịt ra và đôi mắt cô đã lại lấp lánh.

Ngày nọ, cô bảo với tôi là cô sẽ về, về xem cái hạn đình chỉ công tác trong tờ giấy có chữ ký loảng ngoảng, đuôi hất ngược lên trời của Nguyễn Hoàng Phú đã hết chưa. Hết rồi cũng để biết được làm việc gì, mà nếu chưa hết thì cô sẽ lại trở lại "ăn nhờ ở đậu" đơn vị chúng tôi rồi tính toán sau. Người đưa cô về không phải là tôi mà là anh Hải. Anh bịa một chuyến đi công tác thăm tra lý lịch kết nạp Đảng cho cậu Hùng ở tỉnh N nó hợp lý quá, "khách quan" không chê vào đâu được. Cô Nhi tỏ ra mừng, mừng vì không phải đi một mình, hay là mừng vì sao đó nữa tôi không biết.

Một tuần sau, cứ chiều xuống là tôi ra ngoài đồi ngóng xuôi chờ anh Hải và cô Nhi về. Lại mong chỉ thấy mỗi anh Hải thôi, mỗi anh Hải ra tức là cô đã trở lại làm việc ở cơ quan Báo. Rồi áy náy nghĩ ngợi lan man về những chuyện chưa xảy ra với anh. Tất nhiên càng nghĩ càng áy náy hơn, càng thấy ý nghĩ chỉ rành rõ những chuyện ngán ngấm chẳng ra gì. Đừng nghĩ nữa, quyết thế mà không đẹp nổi, ý nghĩ cứ đâm mầm, đâm nhánh trong đầu nhưc buốt lên. Không biết rồi cái đầu tôi nó sẽ thế nào. May mà anh Hải đã lù lù xuất hiện. Tôi chưa kịp hỏi, thì anh đã chộp hai bàn tay vào vai tôi, nói:

- Tốt rồi! Tốt lắm rồi! Lưới trời lồng lộng - Anh ấn tôi ngồi xuống, rồi anh ngồi xuống theo, đối diện với tôi, nhìn thẳng vào mắt tôi bằng cái nhìn vui vẻ lắm, rồi tiếp - Thăng ấy bị truy tố rồi.

Anh không nói thẳng nào nhưng tôi bỗng thờ phào nghĩ ra là Nguyễn Hoàng Phú.

Anh Hải lại tiếp.

- Sao cái làng Thượng Cồn nhà cậu lại đẻ ra một thằng như hấn. Hấn dính vào phết, phẩy A, B trong xây dựng, còn thêm gái gũng, vợ con. Tèm nhem, nhuôm nhoam không chịu được. Tội hấn xâu chuỗi thành dây, thành rợ, quấn mấy vòng quanh người.

Theo lời anh Hải thì cô Huyền Minh mắt xanh, môi đỏ ấy nhặng nhít với hấn từ thuở nào thì ai cũng biết rồi. Hấn lột của cải của mình để mua cái "danh dự" cũng rồi. Tiếng tăm cứ loang ra như dầu đổ trên tôn kẽm. Chị Nguyệt, vợ hấn biết, đánh ghen. Tội nghiệp chị, thật thà cục đất, hạt lúa, thương chồng đến dần dần ra thì làm sao đánh ghen nổi loại mèo mả gà đồng như cô Huyền Minh. Không trị được cô ta lại bị cô ta thuê bọn vô công rồi nghề chẹn đường đánh cho thâm tím mặt mũi. Nguyễn Hoàng Phú biết hết, chạy lên, chạy xuống, rẽ ngang rẽ dọc bung bít, dẹp yên mọi chuyện. Yên rồi hấn lại tính nào tạt ấy, lại theo một cái một bò nhí, bò nhéo của loại người tiền bạc lật phật trong túi. Lần này chị vợ về quê kéo cả mẹ, bà Bắc làng Đông ra. Mẹ con chị chưa biết a xít là gì, chưa có cái thứ chất lỏng đánh ghen tàn nhẫn số một trong đầu. Nên họ sử dụng thứ nước quen thuộc với họ. Họ thủ một bọc ni lông lông lợn trộn máu lợn, tìm gặp Nguyễn Hoàng Phú và cô Huyền Minh ngồi trong nhà hàng Cửa Tiền mới bắt ngờ tháo dây buộc, dộng cái thứ đồ lôm hời

hám kia lên đầu hai đứa. Lúc ấy, có khối người ở chung quanh. Thế mới nhục. Lại thấy thằng tình nhân của mình không bảo vệ mình, xoa vuốt vợ nó, dẫn mẹ vợ và vợ cút thẳng. Huyền Minh nổi máu khùng, sẵn sông nước kề cạnh mới nhảy ào xuống không ai kịp ngăn giữ và cũng không ai nhảy xuống cứu vớt. Huyền Minh chết. Tiếng tăm Nguyễn Hoàng Phú nổi đình nổi đám. Sau khi chôn cất vợ xong, chồng cô Huyền Minh mới thấy mình là kẻ thiệt thòi nhất: mất vợ, mất tiền bồi hoàn danh dự Phú cống nộp hàng tuần, hàng tháng. Người anh ta cứ sôi sùng sục lên vì tức giận. Trước, lợi dụng quan hệ Nguyễn Hoàng Phú với vợ (thì là quan hệ đã rồi, không lợi dụng thì cũng chẳng cứu vãn nổi nữa), anh ta nhận trọn gói thầu xây dựng trụ sở Báo, nay thấy nhục, thấy mình bị lừa, thấy mọi thứ chẳng ra gì. Trâu chết, bò cũng lột da, anh ta mới viết đơn kiện Nguyễn Hoàng Phú.

Anh Hải đọc một câu, bảo là trong kinh thánh, bằng thứ giọng kéo dài ê a, trầm bổng như tiếng vọng trong vòm cuốn nhà thờ Thiên chúa giáo: Thiên hạ có người tốt kẻ xấu, Chúa mới sinh ra luật thưởng, luật phạt. Ta bảo các con, hãy nghĩ tới luật trước khi hành sự.

Một tuần sau, tôi và anh Hải về N. Anh ta cứ gọi tôi là cháu và bắt tôi gọi anh là chú, cứ như cô Nhi đã đồng ý làm vợ anh vậy.

Đ . B

(Tập chí Nhà văn)